

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần (“Tổng công ty”/
“PVE”);
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 26/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2026;
Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ngày 24/06/2026.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 (như tài liệu đính kèm).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 (như tài liệu đính kèm).
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 (như tài liệu đính kèm).
- Điều 4.** Thông qua Danh sách công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (như được thể hiện trong tờ trình tương ứng).
- Điều 5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 (như được thể hiện trong tờ trình tương ứng).
- Điều 6.** Phê duyệt thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (như được thể hiện trong tờ trình tương ứng).
- Điều 7.** Thông qua Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ cũ (như được thể hiện trong báo cáo tương ứng).
- Điều 8. Điều khoản thi hành**
- 8.1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm

2026 của PVE thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

8.2. Tất cả các cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần và các phòng/ban cá nhân liên quan khác có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Tạ Đức Tiến

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

PHẦN I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đánh giá các tác động đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và các giải pháp PVE đã thực hiện trong năm 2025

Đánh giá tổng thể năm 2025, nền kinh tế thế giới tăng trưởng chậm nhưng ngành năng lượng thế giới và Việt Nam vẫn duy trì sức mạnh nhờ nhu cầu chuyển dịch sang khí tự nhiên, LNG và năng lượng tái tạo. Tuy nhiên, thị trường dầu khí cũng không tránh khỏi những ảnh hưởng từ diễn biến phức tạp của thị trường năng lượng thế giới và những rủi ro từ các yếu tố kinh tế vĩ mô. Mặc dù có kinh nghiệm dày dặn, đáp ứng tốt các tiêu chí kỹ thuật của nhiều gói thầu, tuy nhiên, do nguồn nhân lực chất lượng cao hạn chế, khó khăn về tài chính dẫn đến PVE chưa đáp ứng được các điều kiện tài chính bắt buộc trong hồ sơ mời thầu để tham gia các dự án trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, Chủ đầu tư/ tổng thầu lo ngại về các vụ kiện, thi hành án trong và ngoài nước hiện vẫn tiếp tục kéo dài, dẫn đến việc bỏ lỡ nhiều cơ hội hợp tác và phát triển, ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh ("SXKD") của PVE.

Để ứng phó với những tác động đa chiều từ tình hình kinh tế - chính trị, những thách thức về thị trường và giá dịch vụ cộng với những khó khăn về nguồn lực tài chính và nhân sự, Ban lãnh đạo PVE đã nỗ lực triển khai các giải pháp của đơn vị. Tình hình cụ thể triển khai tại PVE như sau:

1.1. Mục tiêu quản trị doanh nghiệp:

Ban Tổng giám đốc đã ban hành văn bản chỉ đạo các bộ phận/đơn vị cập nhật mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chi tiết, phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm đảm bảo duy trì ổn định tài chính và đội ngũ nhân lực.

1.2. Mục tiêu đảm bảo tăng trưởng:

1.2.1 Về sản xuất kinh doanh:

Bên cạnh việc kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh và chủ động nắm bắt cơ hội kinh doanh trong xu hướng chuyển dịch năng lượng để phát triển, mở rộng cung cấp các dịch vụ, Ban Tổng giám đốc đã tích cực triển khai các giải pháp, kế hoạch cụ thể nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Hội đồng quản trị chấp thuận.

1.2.2 Về đầu tư, phát triển nguồn nhân lực:

Thường xuyên chỉ đạo việc bố trí, sắp xếp, luân chuyển nhân sự để sử dụng nguồn lực hiệu quả giữa các dự án, áp dụng đồng thời các biện pháp thuê cộng tác viên, tăng ca, khoán thêm giờ để đáp ứng yêu cầu dự án theo kế hoạch. Triển khai các khóa đào tạo nội bộ, đào tạo thực tế công việc/dự án.

1.2.3 Về tài chính:

Đã thực hiện các giải pháp như thúc đẩy công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ các dự án tồn đọng/công nợ cá nhân, cơ bản duy trì được dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời tích cực xử lý hậu quả quyết của ICC Thụy Sĩ về vụ kiện của Tổng thầu Công ty Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn. Bhd (TR) liên quan đến dự án RAPID, thường xuyên làm việc với Vietcombank, BIDV,... để giải quyết từng phần nợ gốc còn lại và phần lãi quá hạn.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch (“KH”) năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025 (HĐQT chấp thuận)	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH so với KH 2025
I	Toàn Tổng công ty				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	225,18	181,44	80,58%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,54	5,94	168%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,30	0,76	23%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	15,54	21,00	135%
II	Công ty mẹ				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	127,00	138,94	109,40%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,32	6,02	260%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,32	1,84	79%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	12,00	17,53	146%

(* Ghi chú về Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính cả năm 2025:

Số liệu tính trên kết quả cung cấp dịch vụ trong năm 2025, chưa bao gồm ảnh hưởng của phán quyết của Tòa án Trọng tài quốc tế thuộc Phòng Thương mại quốc tế (ICC Thụy Sĩ) về vụ kiện của Tổng thầu là Công ty Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn. Bhd (TR) liên quan đến dự án Tổ hợp lọc hóa dầu tại Pengerang, Malaysia (RAPID).

3. Công tác phát triển kinh doanh năm 2025

Trong năm 2025, PVE đã tích cực thực hiện công tác phát triển kinh doanh ở các lĩnh vực tư vấn, thiết kế, dịch vụ kỹ thuật trong nước, liên hệ một số đối tác ở nước ngoài để hợp tác, chào giá, tìm kiếm cơ hội tham gia thực hiện các dự án trong và ngoài nước.

Hiện PVE đang tiếp tục tìm kiếm và đánh giá năng lực/kinh nghiệm của các đối tác/khách hàng để hợp tác đầu thầu các dự án trong và ngoài nước, phù hợp với năng lực kinh nghiệm của PVE. Bên cạnh đó, Tổng công ty đã thành lập Tổ phát triển kinh doanh và xây dựng chiến lược để thúc đẩy công tác phát triển kinh doanh, tìm kiếm nguồn việc phù hợp.

PHẦN II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. DỰ BÁO, PHÂN TÍCH NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA ĐƠN VỊ NĂM 2026

Năm 2026 sẽ là một năm đầy thách thức nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội cho kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, đặc biệt là trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng mạnh mẽ sang các nguồn năng lượng tái tạo. Điều này tạo điều kiện cho PVE có cơ hội tham gia cung cấp dịch vụ cho các dự án như trung tâm Lọc hóa dầu miền Trung, Khánh Mỹ - Đầm Dơi, Nhà máy điện Ô Môn 3, 4, các gói Adhoc của CLJOC/BSR/Nhà máy đạm Cà Mau/Nhà máy đạm Phú Mỹ, dự án LNG Quảng Ninh, LNG Thái Bình, LNG Thanh Hóa, Điện gió ngoài khơi, Điện hạt nhân, Hydrogen, Hóa chất,... Mặc dù thị trường được dự báo có những chuyển biến tích cực nhưng không tránh khỏi những ảnh hưởng từ diễn biến phức tạp của thị trường năng lượng thế giới, rủi ro từ các yếu tố kinh tế vĩ mô cũng như sự bất ổn địa chính trị và tình hình xung đột kéo dài tại khu vực Trung Đông. Nguồn công việc của các đơn vị cung cấp dịch vụ cũng sẽ bị tác động đáng kể. Theo đó, các lĩnh vực hoạt động chính của PVE phải đối mặt với áp lực cạnh tranh lớn và nguy cơ thiếu hụt nguồn công việc.

1. Thuận lợi

- a. PVE có bề dày năng lực và kinh nghiệm trong việc cung cấp đa dạng các lĩnh vực dịch vụ như Khảo sát địa hình, địa chất; Tư vấn lập quy hoạch tổng thể, báo cáo định hướng, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật; Tư vấn thiết kế cơ sở, FEED, chi tiết; Tư vấn quản lý dự án; Thi công, lắp đặt các hạng mục nhà tạm, các hạng mục cơ khí, đường ống, piping, thiết bị, điện, điều khiển; Dịch vụ kỹ thuật sửa chữa, hoán cải giàn; Các dịch vụ kỹ thuật khác (NDT, PWHT,...) cho các dự án/công trình dầu khí.
- b. Bên cạnh các dự án dầu khí, thị trường ngoài ngành (các dự án về năng lượng tái tạo như nhà máy điện gió, điện mặt trời, điện rác; dự án kho xăng dầu ngoài ngành, thiết kế thi công các công trình khu công nghiệp...) có rất nhiều tiềm năng phát triển, là cơ hội cho PVE mở rộng cung cấp dịch vụ ra ngoài ngành.
- c. PVE có đội ngũ cán bộ, kỹ sư tư vấn thiết kế, quản lý dự án có năng lực, kinh nghiệm dày dặn được tích lũy từ các dự án lớn.
- d. PVE xây dựng được mối quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà thầu quốc tế, đồng thời PVE có kinh nghiệm cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các dự án lọc hóa dầu lớn như Dung Quất, Nghi Sơn, RAPID Malaysia, Long Sơn.

2. Khó khăn, thách thức

- a. Thị trường ngoài ngành, thị trường mới là cơ hội để mở rộng dịch vụ nhưng cũng là thách thức nỗ lực hơn nữa trong việc thâm nhập các thị trường này và có được nguồn công việc khả thi, giảm việc phụ thuộc vào tiến độ triển khai các dự án trong ngành.
- b. Số lượng nhân sự chất lượng cao, có kinh nghiệm còn thiếu so với nhu cầu SXKD.
- c. PVE tiếp tục phải xử lý các vấn đề vướng mắc, tồn tại kéo dài từ giai đoạn trước để lại.

- d. Tình hình tài chính khó khăn là kết quả bất lợi từ các vụ kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động SXKD của PVE.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025 (HĐQT chấp thuận)	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ KH 2026/2025
I	Toàn Tổng Công ty					
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	225,18	181,44	201,77	90%
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,54	5,94	5,91	167%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,30	0,76	3,80	115%
-	Nộp NSNN	Tỷ đồng	15,54	21,00	15,20	98%
II	Công ty mẹ					
-	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	250,00	100%
	<i>Tỷ lệ góp vốn của TD (*)</i>	%	29%	29%	29%	100%
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	127,00	138,94	127,00	100%
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,32	6,02	5,00	215%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,32	1,84	3,00	129%
-	Nộp NSNN	Tỷ đồng	12,00	17,53	12,10	101%
III	Các chỉ tiêu khác					
	Công ty mẹ					
-	Lao động cuối kỳ	Người	160	132	162	101%
-	Lao động bình quân	Người	158	129	147	93%
-	Thu nhập bình quân	trđ/ng/thg	27,0	29,1	30,0	111%
-	Năng suất lao động bình quân	trđ/ng/thg	67,2	86,56	72,00	106%
-	Đào tạo	lượt người	60	97	80	133%
-	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	0,4	0,24	0,8	200%
-	Đầu tư	Tỷ đồng	9,75	3,64	10,88	112%

Ghi chú:

- Doanh thu thực hiện năm 2025 của công ty mẹ đã bao gồm khoản thu từ thanh lý tài sản.
- Chỉ tiêu kế hoạch doanh thu năm 2026 của công ty mẹ không thay đổi so với kế hoạch năm 2025. Tuy nhiên, do dự kiến những khó khăn sẽ giảm bớt trong năm 2026, lãi gộp được kỳ vọng sẽ đạt kết quả tốt hơn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- a. Thực hiện tái cơ cấu Tổng công ty, tối ưu hóa mô hình/bộ máy quản trị doanh nghiệp theo hướng tinh gọn và hiệu quả, tập trung chuyên sâu vào lĩnh vực thế mạnh, cốt lõi nhằm phát huy lợi thế của PVE, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

- b. Tập trung vào công tác phát triển thị trường để đảm bảo nguồn công việc ổn định. Đánh giá nhu cầu thị trường và đánh giá khả năng thực hiện, kịp thời bám sát các dự án/khách hàng tiềm năng để tăng năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả đấu thầu cả trong và ngoài ngành.
- c. Duy trì và phát triển đội ngũ cán bộ, kỹ sư, tăng số lượng và chất lượng nguồn nhân lực thực hiện dự án đáp ứng yêu cầu của khách hàng, khẳng định chất lượng dịch vụ.
- d. Củng cố công tác quản lý dự án, các giải pháp phòng ngừa và xử lý rủi ro kịp thời nhằm đảm bảo có lợi nhuận thông qua việc triển khai cung cấp dịch vụ đạt tiến độ, chất lượng, hiệu quả.
- e. Thúc đẩy thanh quyết toán, thu hồi công nợ dự án và cân đối tài chính để đảm bảo dòng tiền duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ từng phần.
- f. Tiếp tục xử lý các vấn đề pháp lý, các vướng mắc, tồn tại từ giai đoạn trước của PVE đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- g. Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số, thiết lập cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý dữ liệu để phục vụ công việc/dự án trên cơ sở phù hợp với thực tế tình hình sản xuất kinh doanh và nguồn lực tài chính của Tổng công ty.
- h. Tiếp tục công tác tái tạo văn hóa PVE từ đó tạo tiền đề, hỗ trợ cho việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua tạo động lực làm việc và sự gắn kết của tập thể người lao động PVE trong giai đoạn khó khăn..

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp về tái cơ cấu Tổng công ty

- a. Rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện sắp xếp nhân sự các ban chức năng của Tổng công ty theo hướng tinh gọn và hiệu quả.
- b. Tái cơ cấu Trung tâm Tư vấn Thiết kế và các đơn vị thành viên theo hướng mở rộng lĩnh vực, phạm vi hoạt động phù hợp với định hướng phát triển công nghiệp – năng lượng của Tập đoàn.
- c. Giải quyết các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật và quy chế/quy định của PVE.

2. Nhóm giải pháp về duy trì ổn định hoạt động SXKD

2.1. Quản lý, điều hành:

- a. Đẩy mạnh công tác quản trị biên động, quản trị rủi ro: sớm nhận diện các cơ hội, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và có các giải pháp/phương án kịp thời nhằm tận dụng tối đa cơ hội và hạn chế rủi ro thấp nhất trong công tác tiếp thị, đấu thầu, hợp đồng, triển khai dự án, quản lý nhân lực, tài chính,... để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.
- b. Thực hiện rà soát, cập nhật chức năng, nhiệm vụ và xác định khối lượng công việc của từng Ban chức năng, các phòng thuộc Trung tâm Tư vấn Thiết kế để bố trí nhân sự hợp lý và giao việc đúng và rõ trách nhiệm.



- c. Chủ động phối hợp giữa các bộ phận/đơn vị, cá nhân để xử lý công việc nhanh chóng và hiệu quả nhất, đồng thời đặt ra chỉ tiêu công việc cho từng vị trí để đánh giá định kỳ.
- d. Tăng cường công tác giám sát hoạt động SXKD tại các Đơn vị thành viên.
- e. Xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu PVE, thực hiện kế hoạch truyền thông nhằm tạo dựng, duy trì và phát triển hình ảnh PVE tới các khách hàng, đối tác trong và ngoài nước. Giám sát, đôn đốc đơn vị thành viên của PVE tuân thủ công tác sử dụng và quản lý Thương hiệu của Petrovietnam.
- f. Bồi đắp và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp PVE “Trí tuệ - Chuyên nghiệp – Hiệu quả” thông qua các hoạt động truyền thông nội bộ, tổ chức sự kiện, vinh danh và ghi nhận người lao động xuất sắc,... để tiếp tục đưa văn hóa doanh nghiệp vào thực tế hoạt động kinh doanh.
- g. Cùng cố công tác quản lý dự án, các giải pháp phòng ngừa và xử lý rủi ro kịp thời nhằm đảm bảo có lợi nhuận thông qua việc triển khai cung cấp dịch vụ đạt tiến độ, chất lượng, hiệu quả..

2.2. Phát triển thị trường:

- a. Bổ sung nhân sự có kinh nghiệm cho công tác tiếp thị, phát triển thị trường.
- b. Bám sát lĩnh vực cốt lõi, thị trường truyền thống, nắm bắt chính xác và kịp thời thông tin để xây dựng, cập nhật các kịch bản nhằm tận dụng tối đa cơ hội tham gia các dự án mới và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động SXKD.
- c. Duy trì mối quan hệ với các khách hàng trong ngành. Cùng cố mối quan hệ với các đối tác nước ngoài để cùng tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ.
- d. Tăng cường các phương án hợp tác, liên kết với các đơn vị khác phù hợp với năng lực, tăng khả năng cạnh tranh để cung cấp dịch vụ cho các dự án có quy mô lớn, đặc biệt là dự án ngoài ngành.
- e. Triển khai các giải pháp để nâng cao hiệu quả đấu thầu; cụ thể là tăng tính chọn lọc các gói thầu khả thi cao, theo đuổi bám sát các dự án theo thế mạnh của PVE như tư vấn đầu tư, thiết kế cho các dự án dầu khí, hóa chất, dự án LNG, kho xăng dầu ngoài ngành,....
- f. Tiếp cận, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học của Tập đoàn, của Bộ Công thương về lĩnh vực tư vấn thiết kế.

2.3. Nhân lực:

- a. Rà soát, đánh giá năng lực CBNV làm cơ sở cho công tác sắp xếp, tái cơ cấu/quy hoạch phát triển nguồn nhân lực.
- b. Hoàn thiện Quy chế lương – thưởng, trong đó phải đưa ra các cơ chế, chính sách lương thưởng hiệu quả theo công việc, tạo sự công bằng bên trong và bên ngoài, trả lương xứng đáng nhằm giữ chân các nhân sự tài năng, có đóng góp nổi bật cho Tổng công ty và thu hút nhân sự mới đáp ứng nhu cầu dự án/công việc.

- c. Thường xuyên nắm bắt tâm tư nguyện vọng, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của người lao động; vực dậy tinh thần và động lực làm việc của người lao động; duy trì đội ngũ nhân sự chủ chốt có năng lực và kinh nghiệm.
- d. Tuyển dụng bổ sung nhân lực và thuê cộng tác viên theo nhu cầu, kế hoạch của các Ban/Trung tâm Tư vấn Thiết kế, đặc biệt là đội ngũ kỹ sư có chuyên môn sâu, kinh nghiệm lĩnh vực công nghiệp – năng lượng và các kỹ sư trẻ học lực khá/giỏi, tiếng anh tốt để phát triển đội ngũ tư vấn thiết kế cho các dự án thuộc lĩnh vực năng lượng mới.
- e. Khuyến khích tinh thần tự học của CBNV để đạt được các bằng cấp, chứng chỉ phù hợp cho công việc, chủ động đề xuất và áp dụng các sáng tạo, sáng kiến trong lao động.
- f. Tích cực triển khai các khóa đào tạo bên ngoài, đào tạo nội bộ và đào tạo theo dự án để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ của cán bộ nhân viên nhằm duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu trước mắt cũng như xây dựng đội ngũ kế thừa.

2.4. Tài chính:

- a. Xây dựng kế hoạch tài chính định kỳ hàng quý, hàng tháng với cơ cấu chi phí phù hợp với doanh thu trong kỳ.
- b. Thường xuyên cập nhật tình hình cân đối dòng tiền, nguồn vốn SXKD ngắn hạn và trung – dài hạn để đưa ra các dự báo, biện pháp ứng phó kịp thời.
 - + Tiếp tục cân đối dòng tiền thu từ dự án để nộp thuế và BHXH với mức tỷ lệ 10% số tiền thu được từ các dự án thực hiện trong năm 2026.
 - + Đàm phán để giảm lãi vay đã phát sinh trong các năm trước và lên kế hoạch thanh toán tiền lãi vay cho những khoản vay cá nhân và Ngân hàng Vietcombank, BIDV cũng như kế hoạch trả nợ gốc còn lại cho Ngân hàng BIDV dự kiến mỗi năm khoảng 8 tỷ đồng.
- c. Duy trì lập bảng dự trù chi phí và phương án thực hiện chi tiết để phê duyệt trước khi thực hiện dự án. Đồng thời thường xuyên chỉ đạo kiểm soát về tính hiệu quả của từng dự án.
- d. Quản lý chặt chẽ các khoản phải thu: thường xuyên thúc đẩy công tác thanh quyết toán các dự án đã đến mốc thanh toán; quyết liệt giải quyết các dự án tồn đọng, tranh thủ đàm phán quyết toán để thu hồi công nợ khó đòi đạt hiệu quả.
- e. Duy trì tiết giảm, tối ưu hóa các chi phí SXKD, chi phí quản lý của đơn vị/bộ phận.

2.5. Công nghệ:

- a. Tiếp tục triển khai công tác chuyển đổi số và ứng dụng AI vào công việc nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- b. Tiếp tục thiết lập cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý dữ liệu để phục vụ cho công tác tư vấn thiết kế, quản lý dự án, tiếp thị, chào thầu,...

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

1. Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 (theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp)

1.1 Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2025 là năm đầu tiên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 tiếp nhận và triển khai nhiệm vụ trong bối cảnh Tổng công ty tồn tại nhiều khó khăn, đặc biệt là các tồn đọng kéo dài liên quan đến công bố thông tin, quản trị doanh nghiệp, tổ chức Đại hội đồng cổ đông và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Với tinh thần trách nhiệm cao, Hội đồng quản trị đã tập trung định hướng, chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai các giải pháp nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị, tăng cường tuân thủ và đưa hoạt động của Tổng công ty dần đi vào ổn định và đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

(1) Hoàn thành Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán giai đoạn 2019 – 2024

Một trong những kết quả quan trọng mang tính nền tảng là việc hoàn thành và trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán của các năm từ 2019 đến 2024 – khối lượng công việc tồn đọng lớn qua nhiều năm. Kết quả này có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường minh bạch tài chính, đảm bảo tuân thủ và củng cố niềm tin của cổ đông.

(2) Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của pháp luật sau khoảng thời gian dài Hội đồng quản trị khóa cũ đã không tổ chức được:

Sau thời gian dài Hội đồng quản trị khóa cũ không tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo quy định, cổ đông lớn là PVN đã thay mặt PVE triệu tập Đại hội đồng cổ



đồng bất thường vào ngày 08/01/2025 để kiện toàn Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Tiếp theo đó Hội đồng quản trị khóa mới đã triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 24 tháng 6 năm 2025 tổ chức cho các năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 – đã không được tổ chức theo quy định. Việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật không chỉ đảm bảo quyền lợi của cổ đông mà còn khẳng định quyết tâm của Hội đồng quản trị khóa mới trong việc thiết lập lại trật tự, nề nếp, kỷ cương quản trị doanh nghiệp và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2025, một nhóm cổ đông đã nộp Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đến Tòa án nhân dân có thẩm quyền, yêu cầu Tòa án tuyên hủy toàn bộ nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/01/2025.

Ngày 25/8/2025, nhóm cổ đông nói trên tiếp tục nộp Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu Tòa án tuyên hủy toàn bộ nội dung 02 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 32/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 33/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Tổng công ty đã thuê đơn vị tư vấn pháp lý nhằm tư vấn và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/10/2025, Tòa án đã ban hành Quyết định sơ thẩm số 01/2025/QĐST-KDTM, theo đó không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nhóm cổ đông về việc hủy bỏ 03 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nêu trên.

Ngày 17/10/2025, nhóm cổ đông nói trên tiếp tục nộp Đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án có thẩm quyền sửa toàn bộ nội dung Quyết định sơ thẩm theo hướng tuyên hủy toàn bộ nội dung 03 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nêu trên.

Sau một số lần hoãn phiên tòa theo quyết định của Tòa án, ngày 22/04/2026, Tòa án cấp phúc thẩm đã mở phiên họp phúc thẩm và quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nhóm cổ đông, giữ nguyên toàn bộ nội dung Quyết định sơ thẩm.

Việc một nhóm cổ đông kiện đòi tòa tuyên hủy các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nêu trên, trong khi các cuộc họp đã được tổ chức đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu hủy bỏ, cho thấy các nội dung khiếu kiện của nhóm cổ đông nói trên là vô căn cứ, nội dung khiếu kiện không đúng cơ sở pháp lý quy định tại Điều lệ PVE và Luật Doanh nghiệp Việc nhóm cổ đông nói trên tiếp tục theo

đuổi các thủ tục khiếu kiện đã làm kéo dài quá trình giải quyết vụ việc, qua đó ảnh hưởng đến sự ổn định chung trong hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh, nguồn lực con người, thời gian và chi phí của Tổng công ty và qua đó ảnh hưởng hết sức tiêu cực đến tất cả các cổ đông còn lại của PVE.

Trong quá trình này, Tổng công ty phải dành nguồn lực đáng kể để phối hợp với đơn vị tư vấn pháp lý, tham gia các thủ tục tố tụng theo quy định, phát sinh chi phí, đồng thời ảnh hưởng đến thời gian, công sức của Ban lãnh đạo và các bộ phận liên quan. Bên cạnh đó, việc khiếu kiện kéo dài cũng tác động không thuận lợi đến môi trường hoạt động, tâm lý người lao động, cũng như hình ảnh và uy tín của Tổng công ty trong bối cảnh Hội đồng quản trị hiện nay cùng với Tổng giám đốc, Ban điều hành đang từng bước ổn định sản xuất kinh doanh và xử lý, khắc phục khối lượng cực lớn các tồn tại xấu từ giai đoạn trước tháng 7 năm 2021 do Tổng giám đốc nhiệm kỳ cũ để lại cho Tổng công ty PVE.

Trong bối cảnh đó, Tổng công ty tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, chủ động phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đồng thời duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

(3) Khôi phục và thực hiện nghiêm túc công tác công bố thông tin

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành Tổng công ty rà soát toàn diện nghĩa vụ công bố thông tin, qua đó từng bước khắc phục tình trạng chậm trễ kéo dài trong nhiều năm trước. Công tác công bố thông tin trong năm 2025 đã được thực hiện đầy đủ, kịp thời và tuân thủ quy định pháp luật, góp phần nâng cao tính minh bạch, cải thiện uy tín của Tổng công ty trên thị trường chứng khoán và đối với cổ đông, nhà đầu tư và các khách hàng, đối tác của PVE.

(4) Hoàn thiện khung quản trị công ty và hệ thống văn bản nội bộ

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi và ban hành các quy chế nội bộ quan trọng, bao gồm Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định, xây dựng bộ phận pháp chế tuân thủ của doanh nghiệp, góp phần kiện toàn bộ máy quản trị và nâng cao hiệu quả tuân thủ.



(5) Từng bước khôi phục hoạt động nội bộ, nâng cao tinh thần người lao động

Hội đồng quản trị đã quan tâm chỉ đạo tổ chức các hoạt động nội bộ nhằm nâng cao tinh thần và sự gắn kết của người lao động, vốn đã bị gián đoạn trong nhiều năm, bao gồm: tổ chức chương trình du lịch cho cán bộ nhân viên sau nhiều năm không triển khai, phát động và duy trì các phong trào đoàn thể, góp phần xây dựng môi trường làm việc tích cực, tổ chức Đại hội Công đoàn, Đại hội Đoàn Thanh niên và triển khai hoạt động của các tổ chức này bài bản, đúng quy định, tổ chức hội thao nội bộ, qua đó nâng cao tinh thần đoàn kết, cải thiện động lực làm việc của cán bộ nhân viên. Các hoạt động này đã góp phần từng bước khôi phục văn hóa doanh nghiệp, củng cố niềm tin và sự gắn bó của người lao động với Tổng công ty PVE.

(6) Chủ động tìm kiếm, phát triển dự án nhằm duy trì hoạt động và đảm bảo thu nhập cho người lao động

Hội đồng quản trị đã định hướng, hỗ trợ Ban Điều hành tìm kiếm cơ hội, phát triển dự án mới, đồng thời tận dụng các nguồn lực sẵn có để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Những nỗ lực này nhằm mục tiêu quan trọng là đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, duy trì sự tồn tại của PVE, từng bước xử lý các tồn tại về tài chính và hoạt động của Tổng công ty.

1.2 Kết quả hoạt động của từng Thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, các Thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, tích cực tham gia các cuộc họp, thảo luận và đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đặc biệt trong việc xử lý các tồn tại kéo dài từ các năm trước và định hướng ổn định hoạt động của Tổng công ty. Cụ thể như sau:

Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị: Chủ trì, điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị, chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm. Dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng công ty đã hoàn thành Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn 2019 – 2024, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 theo đúng quy định, từng bước khắc phục tồn tại trong công bố thông tin, hoàn thiện khung quản trị công ty và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần ổn định tình hình chung của Tổng công ty.



Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên Hội đồng quản trị: Tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, với tư cách Tổng giám đốc, thực hiện báo cáo, đề xuất các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và công bố thông tin tại các cuộc họp, đồng thời tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên Hội đồng quản trị: Thực hiện chức trách của Thành viên Hội đồng quản trị, tham gia các cuộc họp, thảo luận và đóng góp ý kiến.

Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly – Thành viên Hội đồng quản trị đến ngày 24/06/2025: Tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong thời gian đảm nhiệm chức vụ; phối hợp trong việc xem xét, thảo luận các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Ông Trần Nguyễn Sông Hàn – Thành viên Hội đồng quản trị từ sau ngày 24/06/2025: Tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị kể từ thời điểm được bầu, có ý kiến trao đổi, đóng góp đối với các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thiện các quyết định của Hội đồng quản trị.

Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thực hiện vai trò của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định, tích cực tham gia, đóng góp ý kiến một cách khách quan, thận trọng đối với các vấn đề quan trọng; góp phần đảm bảo các quyết định của Hội đồng quản trị được xem xét trên cơ sở minh bạch, cân bằng lợi ích của các bên liên quan và phù hợp với quy định pháp luật.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 (theo quy định tại khoản 1 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán)

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã thông qua ngân sách cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025 tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 32/NQ-ĐHĐCĐ-TKDK ngày 24/6/2025, thực tế đã chi trả và chưa chi trả như đề cập tại Tờ trình về Phê duyệt thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Ông Ngô Ngọc Thường là thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, do đó, ngoài thù lao còn nhận được tiền lương.



792
ÔNG
HIỆT
KH
GT
HÀ
P. H

3. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025 (theo quy định tại khoản 2 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán)

3.1 Các cuộc họp HĐQT:

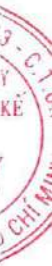
Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản 56 nội dung để định hướng, chỉ đạo hoạt động của PVE trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT cũng như một số nội dung khác.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Số buổi họp trên cơ sở lấy ý kiến	Tỷ lệ phản hồi phiếu lấy ý kiến	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tạ Đức Tiến	08/08	100%	56/56	100%	
2	Ông Ngô Ngọc Thường	08/08	100%	56/56	100%	
3	Ông Nguyễn Xuân Nguyên	08/08	100%	56/56	100%	
4	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly	05/05	100%	31/31	100%	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly được miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 24/06/2025



5	Ông Đỗ Văn Thanh	08/08	100%	54/56	96,42%	.
6	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn	03/03	100%	25/25	100%	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn là TV HĐQT từ ngày 24/06/2025
7	Ông Lê Hữu Bốn	0/0	-	0/0	-	Ông Lê Hữu Bốn không còn là TV HĐQT từ ngày 08/01/2025
8	Ông Đinh Văn Dĩnh	0/0	-	0/0	-	Ông Đinh Văn Dĩnh không còn là TV HĐQT từ ngày 08/01/2025
9	Ông Lê Thái Thanh	0/0	-	0/0	-	Ông Lê Thái Thanh không còn là TV HĐQT từ ngày 08/01/2025
10	Ông Fong Nyuk Loon	0/0	-	0/0	-	Ông Fong Nyuk Loon không còn là TV HĐQT từ ngày 08/01/2025

3.2 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1/NQ-HĐQT	14/01/2025	Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030	80%
2	2/NQ-HĐQT	24/01/2025	Thông qua Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng cuối năm 2024	80%
3	3/NQ-HĐQT	04/02/2025	Chấp thuận phương án chuyển VP làm việc của Công ty mẹ về địa điểm mới	80%
4	4/NQ-HĐQT	07/02/2025	Thông qua nội dung hợp đồng Dự án xây dựng cảng HKQT Long Thành	100%
5	5/NQ-HĐQT	07/02/2025	Thông qua Hợp đồng với Nhà máy Đạm Phú Mỹ	100%
6	6/NQ-HĐQT	10/02/2025	Phê duyệt Đơn vị kiểm toán BCTC của PVE năm 2023, 2024	100%
7	7/NQ-HĐQT	24/02/2025	Thông qua nội dung của Hợp đồng Tư vấn lập hồ sơ NCKT cho Dự án tổ hợp hóa dầu miền nam Việt Nam	100%
8	8/NQ-HĐQT	24/02/2025	Chấp thuận Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông của PVE SC	80%

9	9/NQ-HĐQT	28/02/2025	Ban hành Bảng phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT NK 2025-2030	80%
10	10/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua Danh sách Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023, 2024 của Công ty PVE PMC	80%
11	11/NQ-HĐQT	10/03/2025	Thông qua Danh sách Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023, 2024 của Công ty PVE SC	80%
12	12/NQ-HĐQT	17/03/2025	Chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2025 của PVE-SC	80%
13	13/NQ-HĐQT	17/03/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tham gia quản lý dự án trong giai đoạn EPC bể chứa dầu thô – dự án xây dựng bổ sung bể chứa dầu thô cho nhà máy lọc dầu Dung Quất hiện hữu ký với người liên quan	100%
14	14/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tham gia quản lý dự án trong giai đoạn EPC – dự án nâng cấp, mở rộng trạm	100%



			xuất xe bồn hiện hữu cho các sản phẩm DO, JetA1 tại nhà máy lọc dầu Dung Quất hiện hữu ký với người liên quan	
15	15/NQ-HĐQT	31/03/2025	Chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2025 của PVE	80%
16	16/NQ-HĐQT	04/09/2025	Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của PVE-PMC	80%
17	17/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ hỗ trợ thiết kế chi tiết BK-10A, đơn hàng DV-0163/25-NIPI ký với người liên quan	100%
18	18/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVE	80%
19	19/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2025 và KH SXKD quý II năm 2025	80%
20	20/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua Chương trình làm việc của Chủ tịch Hội đồng quản trị	80%
21	21/NQ-HĐQT	15/05/2025	Thông qua các nội dung chương trình ĐHĐCĐ	80%

			thường niên năm 2025 của PVE-PMC	
22	22/NQ-HĐQT	26/05/2025	Thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng của Ông Nguyễn Khắc Chương KTT PVE	80%
23	23/NQ-HĐQT	26/05/2025	Giao nhiệm vụ cho Ông Lê Quang Thắng giữ chức vụ Phụ trách Ban TCKT	80%
24	24/NQ-HĐQT	27/05/2025	Thông qua Chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE	60%
25	25/NQ-HĐQT	04/06/2025	Chấp thuận Đơn từ nhiệm TV HĐQT PVE	100%
26	26/NQ-HĐQT	04/06/2025	Chấp thuận điều chỉnh kế hoạch mua sắm vật tư thiết bị phần mềm năm 2025 của PVE	60%
27	27/NQ-HĐQT	10/06/2025	Cử người và giao quản lý phần vốn của PVE tại PVE PMC	60%
28	28/NQ-HĐQT	10/06/2025	Ông Trần Đức Tuấn thôi là người đại diện phần vốn PVE tại PVE PMC	60%
29	29/NQ-HĐQT	13/06/2025	Chấp thuận kiến nghị của cổ đông Ulatech vào chương trình và nội dung	80%



			ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVE	
30	30/NQ-HĐQT	16/06/2025	Thông qua Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVE SC	80%
31	31/NQ-HĐQT	23/06/2025	Chấp nhận kiến nghị của cổ đông Tạ Đức Tiến đưa vào dự kiến chương trình họp ĐHĐCĐ TN năm 2025 của PVE	60%.
32	34/NQ-HĐQT	25/06/2025	Bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc PVE từ nguồn nhân sự tại chỗ	80%
33	35/NQ-HĐQT	18/07/2025	Công tác miễn nhiệm cán bộ tại Công ty PVE-SC	80%
34	36/NQ-HĐQT	18/07/2025	Công tác bổ nhiệm cán bộ tại Công ty PVE-SC	80%
35	37/NQ-HĐQT	18/07/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ lập dự toán – cost estimation service cho dự án EPC đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn và hợp đồng dịch vụ xem xét thiết kế PCCC cho hạng mục xây dựng bể chứa nguyên liệu chính cho Tổ hợp	66,7%

			hóa dầu miền nam Việt Nam ký với người liên quan.	
36	38/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Phê duyệt logo PVE mới của Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP	100%
37	39/NQ-HĐQT	25/07/2025	Chấp thuận tiếp tục gia hạn thời gian thuê đất tại địa chỉ số 35, Đường 30/4, Phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ cũ: Số 35, Đường 30/4, Thành phố Vũng Tàu) theo nội dung Tờ trình số 519/TGD – TKDK ngày 16/7/2025 của Tổng giám đốc PVE	100%
38	40/NQ-HĐQT	28/07/2025	Thông qua Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần	60%
39	41/NQ-HĐQT	28/07/2025	Chấp thuận đề xuất phương án thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức quản lý các công ty thành viên của PVE	80%

03
TỔ
TƯ V
D
-C
C
NG

40	42/NQ-HĐQT	30/07/2025	Giao cho Ông Ngô Ngọc Thường – Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc/Người đại diện pháp luật của Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC) cho đến khi hoàn thành công tác kiện toàn nhân sự tại PVE-SC	80%
41	43/NQ-HĐQT	04/08/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế cho MOC-ALL-23-362 “Lắp đặt bổ sung hệ thống chữa cháy cố định cho AFC tại khu vực A1, A2, A3” theo đơn hàng số 968-1100002813/ĐH-NCPT ký với người liên quan	66,7%
42	44/NQ-HĐQT	04/08/2025	Thông qua nội dung chính của Đơn đặt hàng cung cấp dịch vụ đánh giá, thiết kế hệ thống bình tách nước ngưng 10-V5052 cho 10-E-5053 hiện hữu của X.Amo ký với người liên quan	66,7%

43	45/NQ-HĐQT	04/08/2025	Không tiếp tục gia hạn thêm thời gian thuê Khu đất số 37, đường Nguyễn Thiện Thuật, Thành phố Vũng Tàu (cũ)	60%
44	46/NQ-HĐQT	22/08/2025	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch mua sắm trang thiết bị, phần mềm năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP theo nội dung Tờ trình số 605/TGD – TKDK ngày 08/8/2025 của Tổng giám đốc PVE	80%
45	47/NQ-HĐQT	23/08/2025	Thông qua dự thảo Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi) của công ty thành viên PVE-SC và PVE-PMC	60%
46	48/NQ-HĐQT	03/09/2025	Công tác cán bộ của Công ty PVE-SC	60%
47	49/NQ-HĐQT	11/09/2025	Thay đổi mẫu dấu của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP	100%
48	50/QĐ-HĐQT	12/09/2025	Phê duyệt lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để kiểm toán báo	100%



			cáo tài chính cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần.	
49	51/QĐ-HĐQT	24/09/2025	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Quỳnh Hoa – Chuyên viên Ban Tổ chức Hành chính giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần	80%
50	52/NQ-HĐQT	25/09/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED) ký với người liên quan	100%
51	53/NQ-HĐQT	25/09/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho công tác thiết kế và hợp đồng cung cấp dịch vụ Báo cáo Nghiên cứu khả thi, Thiết kế Kỹ thuật hệ thống đốt đuốc mới (New Flare) ký với người liên quan	100%
52	54/NQ-HĐQT	01/10/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng “Cập nhật Thiết kế cơ sở và Tổng mức đầu tư thuộc dự án Đường ống thu	100%

			gom, vận chuyên khí mô "Sur Từ Trắng" ký với người liên quan	
53	55/NQ-HĐQT	01/10/2025	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 và công tác nhân sự của Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC)	80%
54	56/NQ-HĐQT	03/11/2025	Chấp thuận phương án kiện toàn cơ cấu tổ chức và trụ sở làm việc của Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC)	80%
55	57/NQ-HĐQT	24/11/2025	Thông qua nội dung chính của Hợp đồng thuê dịch vụ đánh giá bổ sung và cập nhật khả năng tăng lưu lượng vận hành của các bể chứa theo Đơn hàng số 772/1100003870/ĐH- NCPT ký với người liên quan	100%
56	58/NQ-HĐQT	24/11/2025	Chấp thuận việc điều chỉnh công tác nhân sự của Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC) tại Nghị quyết số 55/NQ- HĐQT ngày 01/10/2025	80%

273
CÔNG TY
TỔNG KẾ
H
Y
N
ĐỒ CH

57	59/NQ-HĐQT	25/12/2025	Phê duyệt Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP theo nội dung Tờ trình số 951/TTr-TKDK ngày 03/12/2025 của Tổng giám đốc PVE.	80%
58	60/NQ-HĐQT	19/12/2025	Xử lý Tờ trình số 944/TTr-TKDK ngày 02/12/2025	80%

4. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó, giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch (theo quy định tại khoản 3 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán): Không có giao dịch phát sinh trong năm 2025.
5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác năm 2025 (theo quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán)
- Hội đồng quản trị giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các ban chức năng nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty đúng quy định của pháp luật, đúng chiến lược phát triển của Tổng công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
6. Báo cáo về tình hình quản trị công ty (theo quy định tại Điều 297 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán): Ngày 30/01/2026, Tổng công ty đã công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.

7. Các kế hoạch trong tương lai (theo quy định tại khoản 9 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán)

Hội đồng quản trị xác định một số định hướng cho hoạt động của Tổng công ty như sau:

- (i) Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác quản trị, tuân thủ pháp luật
 - Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ công bố thông tin;
 - Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ theo hướng minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định pháp luật.
- (ii) Ổn định hoạt động tài chính và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh
 - Triển khai các giải pháp củng cố tình hình tài chính, từng bước cải thiện các chỉ tiêu hoạt động;
 - Tăng cường kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực;
 - Từng bước xử lý các tồn tại tài chính từ các giai đoạn trước trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và trách nhiệm rõ ràng giữa Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của nhiệm kỳ cũ (từ ngày 08/1/2025 trở về trước) và Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của nhiệm kỳ mới (từ ngày 09/01/2025 cho đến thời điểm báo cáo này được trình tới ĐHĐCĐ thường niên 2026).
- (iii) Đẩy mạnh tìm kiếm, phát triển dự án và mở rộng thị trường
 - Tập trung tìm kiếm nguồn việc mới, đặc biệt trong các lĩnh vực cốt lõi của Tổng công ty;
 - Chủ động tiếp cận các cơ hội hợp tác, liên kết với các đối tác trong và ngoài ngành;
 - Nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước khôi phục vị thế của Tổng công ty trên thị trường.
- (iv) Tiếp tục chăm lo và phát triển nguồn nhân lực
 - Duy trì các hoạt động nội bộ, phong trào đoàn thể nhằm nâng cao tinh thần và sự gắn kết của người lao động;
 - Xây dựng môi trường làm việc ổn định, chuyên nghiệp;
 - Có các giải pháp phù hợp nhằm giữ chân và phát triển đội ngũ nhân sự có năng lực.



- (v) Từng bước nâng cao uy tín và hình ảnh của Tổng công ty
- Củng cố niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và đối tác thông qua minh bạch thông tin và kết quả hoạt động;
 - Tăng cường truyền thông nội bộ và bên ngoài;
 - Xây dựng hình ảnh Tổng công ty theo hướng chuyên nghiệp, tuân thủ và phát triển bền vững.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Đức Tiến

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(V/v: Kiểm tra giám sát định kỳ tình hình hoạt động của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020;

Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE);

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành ngày 30/03/2026 và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trong năm 2025.

Ban kiểm soát Tổng công ty (BKS) báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) trong năm 2025, phương hướng hoạt động trong năm 2026, cụ thể như sau:

A. BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT DOANH NGHIỆP VÀ NGHỊ ĐỊNH 155/2020/NĐ-CP

I. Báo cáo kết quả giám sát hoạt động kinh doanh và tài chính của Tổng công ty trong năm 2025

1. Báo cáo kết quả giám sát hoạt động kinh doanh

a. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng công ty:

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường dầu khí còn nhiều thách thức và phải đối mặt với các vụ kiện pháp lý phức tạp, Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) vẫn tiếp tục hoạt động trong lĩnh vực tư vấn quản lý dự án, tư vấn kỹ thuật, thiết kế công trình dầu khí, dân dụng và công nghiệp. Trong năm 2025, Tổng công ty có sự kiện đặc biệt là thay đổi thành viên HĐQT và BKS tại ĐHĐCĐ bất thường theo quyết định của cơ quan thẩm quyền, đồng thời thực hiện đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận kinh doanh lần thứ 17 ngày 13/08/2025.

Trong điều kiện kinh phí hoạt động hết sức khó khăn, cho đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2025 PVE vẫn chưa thể chi trả bất cứ khoản thù lao nào cho HĐQT và BKS. BKS đã nỗ lực tiến hành nhiệm vụ của mình với các nội dung giám sát chủ yếu của PVE bao gồm:



- Về hoạt động tư vấn thiết kế: Tổng công ty duy trì doanh thu tư vấn thiết kế đạt 125,2 tỷ đồng (hợp nhất), trong đó doanh thu từ các đơn vị thành viên Petrovietnam đạt 92,1 tỷ đồng (tăng mạnh từ 42,0 tỷ đồng năm 2024). Doanh thu hợp đồng xây dựng đạt 29,6 tỷ đồng và doanh thu khảo sát đạt 14,0 tỷ đồng. Trong năm, Tổng công ty đã hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 17 ngày 13/08/2025;
- Về nguồn nhân lực: Tổng số nhân viên hợp nhất tại 31/12/2025 là 190 người, giảm từ 238 người đầu năm do tái cơ cấu nguồn nhân lực phù hợp với quy mô hoạt động thực tế. Chi phí nhân công toàn hợp nhất là 91,6 tỷ đồng;
- Về tình hình xử lý các dự án tồn đọng: (i) Dự án Nghi Sơn – Thanh Hóa: Tổng Công ty đã hoàn thiện công tác thi công, HĐQT thông qua chủ trương xử lý 97,29 tỷ đồng chi phí SXKD dở dang từ dự phòng; (ii) Dự án Lô B – Ô Môn: HĐQT thông qua xử lý 38,91 tỷ đồng từ dự phòng; (iii) Dự án Rapid – Malaysia: Dự án có số dư chi phí SXKD dở dang 611,5 tỷ đồng, đang chờ kết quả giải quyết tranh chấp;
- Về thanh lý tài sản cố định: Trong năm 2025, Tổng Công ty thực hiện nhượng bán, thanh lý tài sản cố định hữu hình (phương tiện vận tải và máy móc thiết bị), ghi nhận thu nhập khác từ thanh lý 11,3 tỷ đồng và tiền thu về 11,3 tỷ đồng.
- Về nỗ lực trả nợ cho các chủ nợ: Tổng công ty cũng đã thực hiện được một sự kiện tài chính quan trọng đó là thanh lý toàn bộ nợ gốc vay đối với ông Đỗ Văn Thanh và bà Lê Thị Đào trong năm 2025.

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành ngày 30/03/2026, kết thúc năm tài chính 2025, kết quả hoạt động kinh doanh của PVE như sau:

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp d/vụ	VNĐ	168.791.250.464	169.158.268.936	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	VNĐ	-	-	
3	DT thuần bán hàng và cung cấp DV	VNĐ	168.791.250.464	169.158.268.936	
4	Giá vốn hàng bán	VNĐ	(124.358.564.271)	(111.293.659.141)	
5	LN gộp về bán hàng và CCDV	VNĐ	44.432.686.193	57.864.609.795	↓23,2%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ	760.569.260	917.469.258	
7	CP tài chính (trong đó CPLS: 15,6 tỷ)	VNĐ	(15.830.286.354)	(22.882.341.575)	↓30,8%
8	Chi phí bán hàng	VNĐ	-	-	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	VNĐ	(33.243.804.756)	(27.559.741.005)	↑20,6%
10	LN thuần từ hoạt động KD	VNĐ	(3.880.835.657)	8.339.996.473	Âm
11	Thu nhập khác (t/lý TSCĐ: 11,3 tỷ)	VNĐ	11.888.499.791	226.358.542	↑53x
12	Chi phí khác	VNĐ	(2.066.295.026)	(2.901.193.894)	
13	Tổng LNKT trước thuế	VNĐ	5.941.369.108	5.665.161.121	↑4,9%

14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	VNĐ	(4.222.346.866)	(4.539.150.607)	
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	VNĐ	(962.051.610)	330.071.792	
16	LNST thu nhập DN (hợp nhất)	VNĐ	756.970.632	1.456.082.306	↓48%
	- LNST của cổ đông thiểu số	VNĐ	(645.614.348)	32.843.136	
	- LNST của Công ty mẹ (hợp nhất)	VNĐ	1.402.584.980	1.423.239.170	↓1,4%
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ/CP)	VNĐ	56	57	

Trong năm 2025, Tổng Công ty ghi nhận các biến động tài chính như sau:

- Doanh thu hợp nhất 168,8 tỷ đồng, giảm nhẹ 0,22% so với năm 2024 (169,2 tỷ đồng). Tuy nhiên, giá vốn hàng bán tăng 11,74% lên 124,4 tỷ đồng khiến lợi nhuận gộp giảm 23,21% xuống còn 44,4 tỷ đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 20,62% lên 33,2 tỷ đồng (chủ yếu do tăng chi phí nhân công và trích chi phí thù lao Hội đồng quản trị). Nhờ chi phí tài chính (lãi vay) giảm 30,8% xuống 15,8 tỷ đồng và đặc biệt thu nhập khác tăng đột biến lên 11,9 tỷ đồng (chủ yếu từ thanh lý tài sản cố định 11,3 tỷ đồng), Tổng Công ty ghi nhận tổng lợi nhuận kế toán trước thuế là 5,9 tỷ đồng, tăng 4,9% so với năm 2024. Tuy nhiên BKS không đánh giá cao kết quả kinh doanh này do thu nhập tăng là do hoạt động thanh lý tài sản chứ không xuất phát từ công việc kinh doanh chính của Tổng Công ty và kết quả này phản ánh sự không bền vững trong hoạt động của PVE

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 757 triệu đồng, giảm 48% so với năm 2024 (1,46 tỷ đồng) do chi phí thuế TNDN hoãn lại phát sinh thêm 962 triệu đồng trong kỳ. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông Công ty mẹ đạt 1,4 tỷ đồng, gần như không đổi so với năm 2024 (1,42 tỷ đồng).

Bảng 2: Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ (riêng lẻ)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1	Doanh thu thuần	VNĐ	126.918.914.409	111.542.381.331	↑13,8%
2	Giá vốn hàng bán	VNĐ	(87.280.127.182)	(63.807.059.279)	
3	Lợi nhuận gộp	VNĐ	39.638.787.227	47.735.322.052	↓17%
4	Chi phí tài chính (CPLS: 15,6 tỷ)	VNĐ	(20.141.589.019)	(21.837.796.759)	
5	Chi phí QLDN	VNĐ	(23.742.993.500)	(17.284.826.787)	
6	LN thuần từ HĐKD	VNĐ	(3.707.248.349)	9.252.080.933	Âm
7	Tổng LNKT trước thuế	VNĐ	6.024.465.642	7.269.236.536	
8	LNST – Công ty mẹ (riêng lẻ)	VNĐ	1.836.710.314	2.879.045.750	↓36,22%

2. Kết quả giám sát tình hình Tài chính của Tổng Công ty

b. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Tổng Công ty:

Trong năm 2025, Tổng Công ty tiếp tục thực hiện kế hoạch tái cơ cấu tài chính với các sự kiện đáng chú ý:

- Về lưu chuyển tiền tệ: Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh (hợp nhất) đạt 32,8 tỷ đồng (tăng 130% so với 14,3 tỷ đồng năm 2024). Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư đạt 2,4 tỷ đồng (dương, chủ yếu do thu từ thanh lý tài sản 11,3 tỷ đồng). Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính là -37,8 tỷ đồng do trả nợ vay gốc 37,8 tỷ đồng. Tiền và tương đương tiền cuối kỳ hợp nhất là 9,6 tỷ đồng, giảm từ 12,2 tỷ đồng đầu năm;
- Về vốn chủ sở hữu: VCSH hợp nhất tại 31/12/2025 là âm 110,5 tỷ đồng (cải thiện nhẹ so với âm 110,7 tỷ đồng đầu năm). Vốn điều lệ giữ nguyên 250 tỷ đồng (25 triệu cổ phiếu, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu), trong đó Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam sở hữu 29%, Ông Tạ Đức Tiến 10%, các cổ đông khác 61%;
- Về vay và trả nợ: Tổng vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (hợp nhất) là 128,1 tỷ đồng, trong đó vay bắt buộc từ BIDV Chi nhánh Bình Chánh là 117,6 tỷ đồng (liên quan vụ kiện ICC, lãi suất 12,3%/năm, tín chấp); NH Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) 5,4 tỷ đồng (9%/năm); Công ty CP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu 4,0 tỷ đồng (9,5%/năm); Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam 1,1 tỷ đồng (9%/năm). Tất cả các khoản nợ nêu trên đều đã quá hạn thanh toán;
- Về khoản nợ phải trả quá hạn: Tổng số nợ phải trả đã quá hạn thanh toán là 793,4 tỷ đồng, bao gồm chi phí lãi vay quá hạn 191,4 tỷ đồng, cổ tức phải trả 43,4 tỷ đồng (chưa thanh toán từ các năm trước), các khoản bảo hiểm 11,8 tỷ đồng và các khoản phải nộp khác 0,4 tỷ đồng. BKS lưu ý đây là rủi ro thanh khoản đáng kể cần được theo dõi và xử lý;
- Về cổ tức chưa thanh toán: Tổng Công ty công bố việc chi trả cổ tức từ các năm trước tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2025 chưa được thực hiện với số tiền 41,71 tỷ đồng. Đây là nội dung kiểm toán viên nhấn mạnh trong Báo cáo kiểm toán độc lập.

II. Kết quả giám sát hoạt động đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành khác của doanh nghiệp

1. Kết quả giám sát hoạt động đối với HĐQT:

a. *Về cơ cấu tổ chức:* trong năm 2025, Tại ĐHCĐ bất thường, Đại Hội đồng Cổ đông đã miễn nhiệm các thành viên HĐQT cũ gồm các ông bà: Ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch), Ông Đinh Văn Đình, Ông Lê Thái Thanh và Ông Fong Nyuk Loon (thành viên) và bầu các thành viên mới thay thế do đó HĐQT Tổng Công ty PVE đã có sự kiện toàn lại và thay đổi đáng kể. Tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2025, HĐQT Tổng Công ty PVE gồm:

- (1) Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 14/01/2025);
- (2) Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT;
- (3) Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025);
- (4) Ông Trần Nguyễn Sông Hàn – Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 24/06/2025);
- (5) Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT độc lập (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025).

b. *Về hoạt động:* trong năm 2025, HĐQT đã tích cực chỉ đạo và giám sát điều hành các hoạt động của Tổng Công ty, các nhiệm vụ trọng tâm được BKS ghi nhận gồm:

- Chỉ đạo và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm và ký kết hợp đồng tư vấn thiết kế trong và ngoài ngành Dầu khí. Doanh thu từ các đơn vị thành viên Petrovietnam năm 2025 đạt 92,1 tỷ đồng, tăng vọt từ 42,0 tỷ đồng năm 2024;

- Thông qua Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 07/01/2026 về chủ trương xử lý số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang Dự án Nghi Sơn – Thanh Hóa (97,29 tỷ đồng) và Dự án Lô B – Ô Môn (38,91 tỷ đồng) từ nguồn dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập;
- Chỉ đạo tiếp tục theo dõi và xử lý vụ tranh chấp thương mại với tổng thầu Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd liên quan đến Dự án tổ hợp lọc hóa dầu Rapid tại Malaysia. Nghĩa vụ còn phải trả theo phán quyết cuối cùng của Hội đồng Trọng tài ICC là 12.099.227,99 USD (tương đương 319,14 tỷ VNĐ, chưa bao gồm lãi chậm thanh toán); Tòa án TP.HCM hiện đang trong quá trình thụ lý yêu cầu công nhận và thi hành phán quyết của TRM;
- Phê duyệt hồ sơ đề bổ nhiệm Ông Lê Công Tánh làm Phó Tổng Giám đốc;
- Cam kết duy trì bảo lãnh tín dụng cho các công ty con: PVE-PMC (hạn mức 80 tỷ đồng) và PVE-SC (hạn mức 30 tỷ đồng) theo hợp đồng bảo lãnh BCC.

Trong năm 2025, BKS không nhận/ghi nhận được các vấn đề khúc mắc nào liên quan đến HĐQT của Tổng Công ty theo Quy định của Nhà nước, Pháp luật và Điều lệ của Tổng Công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành

a. Về cơ cấu tổ chức, tính đến ngày kết thúc năm tài chính 2025, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có các thành viên gồm:

- (1) Ông Ngô Ngọc Thường – Tổng Giám đốc;
- (2) Ông Lê Công Tánh – Phó Tổng Giám đốc (chính thức bổ nhiệm 08/01/2026)

b. Về hoạt động, trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong điều kiện có nhiều thách thức về pháp lý và tài chính. Tổng số nhân viên của Tổng Công ty và các công ty con tại ngày 31/12/2025 là 190 người (tại ngày 01/01/2025 là 238 người). Ban Tổng Giám đốc đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ: đẩy mạnh tiếp thị và ký kết hợp đồng mới, quản lý và thu hồi công nợ, thực hiện tái cơ cấu nguồn nhân lực phù hợp với quy mô hoạt động, đồng thời xử lý các hồ sơ pháp lý liên quan đến các vụ kiện tụng đang tồn đọng.

Trong năm 2025, BKS không nhận/ghi nhận được các vấn đề khúc mắc nào liên quan đến Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành của Tổng Công ty.

III. Báo cáo tình hình hoạt động của BKS trong năm 2025

1. Tình hình tổ chức và hoạt động của BKS trong năm 2025

a. Tình hình tổ chức:

Trong năm 2025, tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 08/01/2025, Đại hội đồng Cổ đông đã miễn nhiệm BKS cũ bao gồm các thành viên: Ông Nguyễn Học Hải (Trưởng ban), Bà Trần Thị Hạnh Thực và Ông Đỗ Mạnh Hào và bầu các thành viên mới thay thế. Theo đó BKS trong năm tài chính 2025 có sự thay đổi toàn bộ các thành viên. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2025 BKS của PVE bao gồm các thành viên như sau:

- Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng ban (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025);
- Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Thành viên (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025);
- Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Thành viên (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025).



b. Tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên:

Kết thúc năm tài chính 2025, các hoạt động của BKS diễn ra bình thường và có sự phối hợp tốt giữa các thành viên. BKS không ghi nhận bất cứ sai sót, khúc mắc nào giữa các thành viên và Ban Điều hành Tổng Công ty trong quá trình hoạt động. Kết quả hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát:

* **Ông Bùi Hữu Giang, Trưởng Ban,** đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của BKS gồm:

- Chịu trách nhiệm tập hợp các thông tin cần thiết chung của toàn Tổng Công ty từ các thành viên trong Ban kiểm soát cũng như các nguồn khác để hoàn thành lập Báo cáo Ban kiểm soát định kỳ theo quy định;
- Trực tiếp theo dõi, tập hợp thông tin về hoạt động của Tổng Công ty về các mảng: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình hợp đồng và doanh thu, tiến độ xử lý các vụ kiện pháp lý;
- Trực tiếp làm việc, trao đổi với Ban Điều hành, HĐQT Tổng Công ty và các cơ quan ban ngành có liên quan khi có yêu cầu; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên khi có công việc mới phát sinh.

* **Bà Nguyễn Thị Kim Yến, Thành viên,** đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của BKS gồm:

- Theo dõi, báo cáo cho BKS tình hình hoạt động của Tổng Công ty về các mảng: Tài chính kế toán, theo dõi quản lý tài sản, theo dõi thực hiện các quy chế về hoạt động tài chính, kế toán của Tổng Công ty và của các công ty con.

* **Bà Đinh Thị Mỹ Linh, Thành viên,** đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của BKS gồm:

- Theo dõi, báo cáo cho BKS tình hình hoạt động của Tổng Công ty về các mảng: Tổ chức, Hành chính, Nhân sự, Tiền lương, Pháp lý (theo dõi các vụ kiện tụng), An toàn; Quản lý hồ sơ, văn thư lưu trữ của Ban Kiểm soát.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty

Về lương và thù lao, hiện tại BKS đang được Tổng Công ty trả thù lao/lương theo quy chế trả lương trả thưởng của Tổng Công ty được HĐQT phê duyệt và Nghị quyết hàng năm của ĐHĐCĐ về Phương án thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát.

Tuy nhiên do khó khăn về tài chính nên đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2025 BKS chưa nhận được bất cứ khoản lương hay thù lao nào:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập năm 2025 (VNĐ)	Ghi chú
01	Bùi Hữu Giang	Trưởng ban	0	
02	Đinh Thị Mỹ Linh	Thành viên	0	
03	Nguyễn Thị Kim Yến	Thành viên	0	

Về chi phí hoạt động, trong năm 2025 BKS không phát sinh các khoản chi phí lớn nào.

3. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS

Trong kỳ, BKS vẫn luôn giữ liên hệ trao đổi thông tin cùng nhau thường xuyên cũng như thống nhất việc lập các báo cáo về việc kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty theo luật định. Tại các cuộc họp, BKS luôn thống nhất cao các ý kiến đưa ra nhằm góp ý hoàn thiện công tác quản lý của Tổng Công ty, quán triệt việc tuân thủ tuyệt đối các quy định của Nhà nước và pháp luật đến Ban Điều hành của Tổng Công ty.

Đáng chú ý là việc do hoạt động trong tình hình không được chi trả thù lao nên các hoạt động của BKS chỉ diễn ra hạn chế và chỉ dừng ở mức ghi nhận thông tin chứ không thể đánh giá và nhận xét sâu về các sự kiện xảy ra, điều này ảnh hưởng rất nhiều đến khả năng dự báo và ngăn chặn rủi ro của Công ty.

IV. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng Công ty PVE với các bên liên quan theo quy định của điểm 4, điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Tổng Công ty PVE có 03 công ty con: Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC, tỷ lệ lợi ích 71,61%), Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC, tỷ lệ lợi ích 86,75%) và Petrovietnam Engineering (Malaysia) Sdn. Bhd (tỷ lệ 100%, đang thực hiện thủ tục giải thể theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền tại Malaysia). Trong năm 2025, các giao dịch với bên liên quan đáng chú ý bao gồm:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ với các bên liên quan đạt 92,1 tỷ đồng (năm 2024: 42,0 tỷ đồng), chủ yếu với các đơn vị thành viên Petrovietnam. Đây là xu hướng tích cực cho thấy Tổng Công ty đang mở rộng quan hệ kinh doanh nội bộ Tập đoàn;
- Mua hàng hóa dịch vụ từ bên liên quan: 458,7 triệu đồng (năm 2024: 8,1 tỷ đồng), chủ yếu từ các đơn vị thành viên Petrovietnam;
- Chi phí lãi vay với bên liên quan: 2,9 tỷ đồng (năm 2024: 6,2 tỷ đồng), giảm do Tổng Công ty đã hoàn trả toàn bộ nợ gốc vay với ông Đỗ Văn Thanh và bà Lê Thị Đào trong năm 2025;
- Phải thu từ Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (bên liên quan của cổ đông lớn): 10,9 tỷ đồng (không đổi từ đầu năm);
- Phải trả cho các đơn vị thành viên Petrovietnam: 95,2 tỷ đồng (chủ yếu phải trả các đơn vị thành viên đã đến hạn).

Đối với các gói thầu mới trong kỳ kế toán, BKS ghi nhận Tổng Công ty đã làm các thủ tục cần thiết theo luật định và công bố thông tin đối với người có liên quan theo quy định của pháp luật.

V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông

Trong năm 2025, sự phối hợp giữa BKS với các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc diễn ra bình thường, việc trao đổi giữa BKS và các thành viên HĐQT cũng như Ban Tổng Giám đốc được duy trì ổn định. BKS có sự kết nối tốt với HĐQT và các thành viên Ban điều hành Tổng Công ty cũng như các cổ đông thông qua các cuộc họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên.

VI. Thẩm định các nội dung theo Quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp:

1. Thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty năm 2025

Theo số liệu BCTC hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành ngày 30/03/2026, BKS ghi nhận được các chỉ số tài chính chủ yếu của Tổng Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Công thức	31/12/2025	01/01/2025	Ghi chú
1	Hệ số nợ (HN)	= Tổng Nợ / Tổng TS	1,13	1,13	Cao
2	Hệ số Nợ/Vốn CSH (HN)	= Tổng Nợ / Vốn CSH	-	-	VCSH âm
3	KN thanh toán nhanh (lần)	= (TSNH – HTK) / Nợ NH	0,19	0,20	Yếu
4	KN thanh toán hiện thời (lần)	= TSNH / Nợ NH	0,87	0,87	TB
5	KN thanh toán tổng quát (lần)	= Tổng TS / Tổng Nợ	0,88	0,88	Dưới 1
6	ROE (%) – HN	= LNST / Vốn CSH	-	-	VCSH âm
7	ROA (%) – HN	= LNST / Tổng Tài sản	0,09%	0,17%	Rất thấp
8	ROS – LNST/DT (%) – HN	= LNST / Doanh thu thuần	0,45%	0,86%	Rất thấp

Kết thúc năm tài chính 2025, các chỉ số tài chính của Tổng Công ty phản ánh áp lực tài chính còn tồn tại. Đặc biệt cần lưu ý: (i) lỗ lũy kế (mã số 421) là 413,88 tỷ VNĐ; (ii) vốn chủ sở hữu hợp nhất tại cuối năm âm 110,48 tỷ VNĐ; (iii) nợ phải trả ngắn hạn lớn gấp 1,16 lần tài sản ngắn hạn; (iv) số dư các khoản nợ phải trả đã quá hạn thanh toán là 793,40 tỷ VNĐ. Tuy nhiên, BKS ghi nhận Báo cáo kiểm toán của AASC là ý kiến ngoại trừ (không phải ý kiến từ chối hoặc ý kiến trái chiều), với 7 cơ sở ý kiến ngoại trừ chủ yếu liên quan đến: không thể chứng kiến kiểm kê, ghi nhận hàng tồn kho, xác nhận công nợ và vụ kiện ICC. BKS cũng lưu ý rằng PVE chưa thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC trong năm 2025.

Bảng tóm tắt tình hình tài sản – nguồn vốn (31/12/2025 so với 01/01/2025): (VNĐ)

Chỉ tiêu	31/12/2025	01/01/2025
A. TỔNG TÀI SẢN	817.782.782.996	842.659.798.622
I. Tài sản ngắn hạn	803.162.992.127	831.686.833.474
- Tiền và các khoản tương đương tiền	9.582.077.610	12.173.864.924
- Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi có kỳ hạn)	6.277.062.257	911.107.534
- Các khoản phải thu ngắn hạn	152.306.361.000	175.457.043.796
- Hàng tồn kho (CPSX KD dở dang)	630.106.394.849	639.616.258.321
II. Tài sản dài hạn	14.619.790.869	10.972.965.148
- Tài sản cố định (hữu hình + vô hình)	4.163.267.837	981.435.219
- Tài sản dài hạn khác (thuế TNDN hoãn lại: 8,05 tỷ)	9.934.443.032	9.739.549.929
C. TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	928.263.436.713	953.321.187.670
I. Nợ ngắn hạn	928.138.541.713	953.196.292.670
- Phải trả người bán ngắn hạn	334.298.712.086	330.055.354.392
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	128.143.272.970	165.976.152.209
- Phải trả khác ngắn hạn (lãi vay: 196,7 tỷ; cổ tức: 43,5 tỷ)	285.511.482.481	272.473.985.365

II. Nợ dài hạn	124.895.000	124.895.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	(110.480.653.717)	(110.661.389.048)
- Vốn góp của chủ sở hữu	250.000.000.000	250.000.000.000
- Lỗ lũy kế chưa phân phối (mã 421)	(413.875.577.470)	(414.726.113.003)
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát (mã 429)	6.050.873.003	6.704.437.904

Tình hình công nợ phải thu (31/12/2025):

Khoản mục	Giá trị (VNĐ)
TỔNG SỐ NỢ PHẢI THU NGẮN HẠN	152.306.361.000
1. Phải thu khách hàng ngắn hạn	202.351.393.020
Trong đó: Bên liên quan (đơn vị Petrovietnam, Vietsovpetro)	23.996.974.277
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	16.691.301.701
3. Phải thu ngắn hạn khác	67.565.344.779
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(134.301.678.500)
TỔNG NỢ XẤU CÒN THEO DỐI (chưa dự phòng đủ)	193.015.674.319
Trong đó: Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd	53.739.677.511
Trong đó: Dự án Rapid – Malaysia (qua Samsung Engineering (M) Sdn Bhd)	33.240.624.177
Trong đó: Các đối tượng khác	59.327.887.005
PHẢI THU DÀI HẠN (ký cược, ký quỹ)	365.980.000

Tình hình công nợ phải trả (31/12/2025):

Khoản mục	Giá trị (VNĐ)
TỔNG SỐ NỢ PHẢI TRẢ (I + II)	928.263.436.713
I. Phải trả ngắn hạn	928.138.541.713
1. Phải trả người bán ngắn hạn	334.298.712.086
Trong đó: Số nợ quá hạn chưa thanh toán	311.102.377.428
Trong đó: Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP	92.610.173.577
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	120.295.369.404
3. Phải trả người lao động	37.463.421.165
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	13.760.357.460
5. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	128.143.272.970
- Vay bắt buộc BIDV Bình Chánh (liên quan vụ kiện ICC)	117.611.306.333
6. Phải trả ngắn hạn khác (lãi vay: 196,7 tỷ; cổ tức: 43,5 tỷ)	285.511.482.481
II. Phải trả dài hạn	124.895.000
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	124.895.000

BKS đặc biệt lưu ý: khoản vay bắt buộc từ BIDV Chi nhánh Bình Chánh (117.6 tỷ đồng) là khoản vay bắt buộc để bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Hợp đồng, có liên quan trực tiếp đến vụ kiện ICC với TRM. Tổng Công ty chưa ghi nhận nghĩa vụ còn phải trả cho TRM theo phán quyết (12,1 triệu USD – tương đương 319,1 tỷ VNĐ), đây là rủi ro tiềm tàng quan trọng cần tiếp tục theo dõi.

Liên quan đến kết quả SXKD của Công ty mẹ PVE, BKS ghi nhận Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ thực tế đã sụt giảm 36,2% (tương ứng giảm hơn 1,04 tỷ đồng so với năm 2024). Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm này xuất phát từ việc gia tăng chi phí, cụ thể như sau:

- Giá vốn hàng bán tăng thêm khoảng 13,064 tỷ đồng (tương đương mức tăng 36,79% so với năm trước).
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng khoảng 6,458 tỷ đồng (tương đương mức tăng 37,36%).

Sau khi đối chiếu trực tiếp vào bảng số liệu phân tích chi tiết của Báo cáo tài chính (BCTC) riêng đã được kiểm toán, BKS nhận thấy các khoản thực sự làm tăng chi phí QLDN với tổng mức tăng 6,458 tỷ đồng (từ 17,28 tỷ đồng năm 2024 lên 23,74 tỷ đồng năm 2025) thực chất đến từ sự gia tăng của hai khoản mục sau:

- Chi phí khác bằng tiền (khoản tăng nhiều nhất): Tăng khoảng 6,65 tỷ đồng (từ 4,06 tỷ đồng năm 2024 tăng lên 10,72 tỷ đồng năm 2025).
- Chi phí nhân công: Tăng khoảng 3,22 tỷ đồng (từ 6,81 tỷ đồng năm 2024 lên 10,04 tỷ đồng năm 2025).

Ngoài ra việc suy giảm Lợi nhuận còn đến từ các nguyên nhân khác như :

- Hoạt động kinh doanh cốt lõi suy yếu nghiêm trọng: Sự gia tăng của hai khoản chi phí nêu trên đã đặt gánh nặng lớn cho mảng kinh doanh chính, khiến lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 giảm tới 12,959 tỷ đồng (tương đương mức giảm 140% so với năm 2024).
- Tiền bán tài sản không đủ bù đắp: Trong năm 2025, Tổng công ty có một khoản lợi nhuận khác tăng đột biến 11,348 tỷ đồng nhờ vào hoạt động thanh lý tài sản cố định. Tuy nhiên, khoản thu nhập không thường xuyên này vẫn không đủ sức để bù đắp hoàn toàn cho khoản lỗ từ hoạt động kinh doanh cốt lõi.

Chính vì vậy, tổng kết lại, lợi nhuận sau thuế kỳ này của công ty mẹ vẫn bị sụt giảm 36,2% so với kỳ trước

Ngoài các yếu tố ngoại trừ do kiểm toán nêu ra BKS nhận thấy Báo cáo Tài chính của PVE phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của PVE cho năm tài chính 2025 cũng như kết quả HĐKD và tình hình lưu chuyển Tiền tệ cho cùng năm tài chính phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

2. Thẩm định, đánh giá công tác quản lý của HĐQT trong năm tài chính 2025:

Trong nỗ lực rất lớn để duy trì hoạt động của cả HĐQT và BKS, BKS đã ghi nhận được những xu hướng chuyển biến trong hoạt động của PVE qua sự điều hành của HĐQT trong năm tài chính 2025 như sau:

BKS ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực rất lớn của HĐQT nhiệm kỳ mới trong việc dọn dẹp, xử lý khối lượng lớn các tồn đọng xấu từ nhiệm kỳ trước để lại:

- Thiết lập lại kỷ cương quản trị và tuân thủ pháp luật: HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 (tổ chức gộp cho các năm 2020-2024 đã bị khóa cũ bỏ lỡ). Đồng thời, HĐQT đã chi đạo hoàn thành Báo cáo tài chính kiểm toán cho cả giai đoạn 2019-2024, từng bước khôi phục lại công tác công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Kiện toàn hệ thống văn bản nội bộ: HĐQT đã chi đạo rà soát, sửa đổi và ban hành mới Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT để đảm bảo tuân thủ Luật Doanh nghiệp hiện hành.
- Xử lý các tranh chấp pháp lý nội bộ: HĐQT đã phối hợp với các đơn vị tư vấn pháp lý bảo vệ thành công quyền lợi của PVE trước các khiếu kiện của một nhóm cổ đông. Tòa án các cấp đã bác bỏ yêu cầu hủy các Nghị quyết ĐHĐCĐ của nhóm cổ đông này, giúp ổn định môi trường hoạt động của doanh nghiệp.
- Nỗ lực tìm kiếm nguồn việc: HĐQT đã sát sao chi đạo Ban Điều hành tận dụng sự hỗ trợ từ hệ sinh thái Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN). Nhờ đó, doanh thu từ các đơn vị thành viên PVN năm 2025 đạt 92,1 tỷ đồng (tăng mạnh so với mức 42 tỷ đồng của năm 2024), trở thành nguồn sống chính của PVE.

Mặc dù HĐQT đã nỗ lực tái thiết hệ thống quản trị, nhưng bức tranh tài chính cốt lõi của PVE trong năm 2025 vẫn đang ở mức báo động đỏ, tiềm ẩn nguy cơ phá sản. BKS đánh giá HĐQT cần nhìn nhận thẳng thắn vào các rủi ro trọng yếu sau:

- Hoạt động kinh doanh cốt lõi suy yếu: Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán, lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2025 chỉ đạt 1,83 tỷ đồng, giảm 36,22% so với năm 2024. Tổng lợi nhuận kế toán có được chủ yếu nhờ vào khoản thu nhập bất thường từ việc thanh lý tài sản cố định (11,3 tỷ đồng), cho thấy sự thiếu bền vững trong hoạt động kinh doanh chính.
- Cấu trúc vốn kiệt quệ: Tính đến 31/12/2025, Tổng công ty đang gánh khoản lỗ lũy kế lên tới 413,88 tỷ VNĐ, dẫn đến Vốn chủ sở hữu hợp nhất bị âm 110,48 tỷ VNĐ.
- Khủng hoảng thanh khoản trầm trọng: Tổng số nợ phải trả đã quá hạn thanh toán lên tới 793,4 tỷ VNĐ (bao gồm 191,4 tỷ đồng lãi vay quá hạn và 43,4 tỷ đồng nợ cổ tức của cổ đông). Đặc biệt, toàn bộ 128,14 tỷ đồng dư nợ vay ngân hàng ngắn hạn thực tế đều đã rơi vào tình trạng quá hạn thanh toán. Hệ số thanh toán tổng quát chỉ đạt 0,88 (tổng tài sản thấp hơn tổng nợ).
- Rủi ro pháp lý quốc tế: HĐQT vẫn đang phải đối mặt với rủi ro không lồ từ phán quyết của Trọng tài Quốc tế ICC Thụy Sĩ liên quan đến Dự án Rapid Malaysia. Nghĩa vụ tiềm tàng PVE phải gánh chịu lên tới 12,09 triệu USD (tương đương 319,14 tỷ VNĐ, chưa tính lãi chậm trả) và khoản vay bắt buộc tại BIDV liên quan vụ việc này là 117,6 tỷ VNĐ. Việc chưa trích lập hay xử lý dứt điểm khoản này đe dọa trực tiếp đến giá định hoạt động liên tục của Tổng công ty.
- Ý kiến của Kiểm toán độc lập: Báo cáo kiểm toán năm 2025 tiếp tục bị hãng kiểm toán AASC đưa ra ý kiến ngoại trừ với tận 07 cơ sở và nhấn mạnh sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục.

Đánh giá: Trong năm 2025, HĐQT PVE đã hoàn thành tốt vai trò "chữa cháy" và ổn định lại nền tảng quản trị pháp lý, tuân thủ nội bộ sau giai đoạn khủng hoảng dài. Tuy nhiên, rủi ro tài chính của doanh nghiệp vẫn ở mức cực kỳ nghiêm trọng, đòi hỏi những biện pháp tái cơ cấu quyết liệt hơn nữa.

VII. Các nội dung khác

Trong năm 2025, Báo cáo kiểm toán độc lập của AASC (số 300326.003/BCTC.HCM ngày 30/03/2026) là ý kiến ngoại trừ với 7 cơ sở. BKS nhận thấy đây là điều Tổng Công ty cần tiếp tục cải thiện trong các năm tiếp theo để nâng cao chất lượng và độ tin cậy của BCTC. Kiểm toán viên cũng nhấn mạnh tại "Vấn đề cần nhấn mạnh" về các tranh chấp thương mại và pháp lý phát sinh tại Tổng Công ty (Thuyết minh số 39 BCTC hợp nhất).

Trong năm 2025, BKS không nhận/ghi nhận được buổi làm việc mang tính chất thanh kiểm tra nào của Tổng Công ty với các cơ quan chức năng Nhà nước có thẩm quyền cũng như không ghi nhận được thông tin mang tính chất khuyến nghị nào từ các cơ quan trên đối với Tổng Công ty.

BKS cũng ghi nhận: Kể từ ngày 01/01/2026, Tổng Công ty sẽ áp dụng Thông tư 99/2025/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp mới thay thế Thông tư 200/2014/TT-BTC. Tổng Công ty đang trong quá trình đánh giá tác động của thay đổi này đến việc lập BCTC 2026. Trong năm 2025, Tổng Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC, BKS đề nghị Ban Tổng Giám đốc nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật chứng khoán trong năm 2026.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Trong năm 2026, BKS sẽ tập trung thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, Pháp luật Nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chi thị của ĐHĐCĐ, HĐQT Tổng Công ty và các quy chế quản lý nội bộ khác của PVE;
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, đặc biệt tập trung giám sát mở rộng danh mục hợp đồng tư vấn thiết kế trong và ngoài ngành, nâng cao doanh thu và cải thiện kết quả kinh doanh;
- Giám sát chặt chẽ tiến độ và kết quả xử lý vụ tranh chấp thương mại với Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd liên quan Dự án Rapid – Malaysia (Hội đồng Trọng tài ICC, phán quyết ngày 20/03/2023) và yêu cầu công nhận thi hành tại Tòa án TP.HCM. Đặc biệt theo dõi khoản vay bắt buộc từ BIDV (117,6 tỷ đồng) và nghĩa vụ tiềm tàng 319,1 tỷ đồng theo phán quyết ICC;
- Giám sát tiến độ xử lý vụ tranh chấp với nhóm cổ đông và việc thi hành đầy đủ Bản án phúc thẩm số 505/2023/QĐDS-PT ngày 25/04/2023 của Tòa án Nhân dân TP.HCM về hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên các năm 2020 và 2021 – 2022;
- Giám sát kế hoạch tái cơ cấu tài chính của Tổng Công ty, bao gồm: xử lý lỗ lũy kế 413,9 tỷ đồng, cải thiện tình trạng vốn chủ sở hữu âm, xử lý dứt điểm nợ phải trả quá hạn 793,4 tỷ đồng và thực hiện nghĩa vụ chi trả cổ tức còn nợ 41,71 tỷ đồng;
- Giám sát quá trình xử lý số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang các dự án tồn đọng (Dự án Nghi Sơn – Thanh Hóa, Dự án Lô B – Ô Môn) theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 07/01/2026, đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định;

- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, BCTC (sau khi có kết quả kiểm toán độc lập chính thức cho năm 2025 và các kỳ báo cáo trong năm 2026). Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của PVE, đặc biệt trong bối cảnh áp dụng Thông tư 99/2025/TT-BTC từ 01/01/2026;
- Giám sát hoạt động các công ty con (PVE-PMC, PVE-SC) và tiến trình giải thể Petrovietnam Engineering (Malaysia) Sdn. Bhd; đặc biệt theo dõi tình hình tài chính và đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả của các đơn vị;
- Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC, đặc biệt về các vụ kiện tụng, tranh chấp và các sự kiện trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động của Tổng Công ty;
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2025 là năm ghi nhận Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí (PVE) tiếp tục nỗ lực duy trì và phục hồi hoạt động trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức pháp lý và tài chính phức tạp. Tuy nhiên, PVE cần vượt qua các vấn đề lớn như sau: doanh thu Công ty mẹ tăng 13,8% (đạt 126,9 tỷ đồng) so với năm 2024, tuy nhiên LN sau thuế thực tế lại chỉ đạt khoảng 1,84 tỷ đồng, so với năm 2024 (đạt 2,879 tỷ đồng) sụt giảm 36,2% (tương ứng giảm hơn 1,04 tỷ đồng so với năm 2024).

Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh hợp nhất tăng 130% (đạt 32,8 tỷ đồng); Tổng Chi phí tài chính giảm 30,8% (từ 22,88 tỷ xuống 15,83 tỷ) trong đó chi phí lãi vay giảm 31,8% từ 22,87 tỷ (năm 2024) xuống 15,59 tỷ (năm 2025), tương đương mức giảm.

BKS nhận định Tổng Công ty vẫn đang đối mặt với các thách thức tài chính nghiêm trọng: (i) lỗ lũy kế 413,9 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu hợp nhất âm 110,5 tỷ đồng; (ii) nợ phải trả ngắn hạn gấp 1,16 lần tài sản ngắn hạn; (iii) tổng nợ quá hạn 793,4 tỷ đồng bao gồm lãi vay quá hạn và cổ tức nợ tích lũy; (iv) nghĩa vụ tiềm tàng 319,1 tỷ đồng (tương đương 12,1 triệu USD) theo phán quyết ICC chưa được ghi nhận trên BCTC; (v) Báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ với nhiều cơ sở và vấn đề cần nhấn mạnh về khả năng hoạt động liên tục. Khả năng hoạt động kinh doanh liên tục phụ thuộc vào: (1) khả năng thu hồi các khoản phải thu và chi phí SXKD dở dang tồn đọng; (2) kết quả đàm phán tái cơ cấu nợ với ngân hàng; và (3) sự hỗ trợ tiếp tục từ các cổ đông lớn và nguồn công việc từ Tập đoàn Petrovietnam.

BKS kiến nghị Ban Điều hành thực hiện các công việc sau nhằm nâng cao hiệu quả SXKD và đảm bảo an toàn vốn đầu tư cho các cổ đông:

- (1) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, đấu thầu tư vấn thiết kế và thi công xây lắp trong và ngoài ngành Dầu khí, đặc biệt khai thác cơ hội từ danh mục dự án trọng điểm quốc gia và các dự án năng lượng tái tạo. Duy trì và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kỹ sư chuyên môn cao – đây là tài sản cốt lõi của Tổng Công ty;
- (2) Khẩn trương đàm phán và phối hợp với các cơ quan pháp luật để xử lý dứt điểm vụ tranh chấp với Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd nhằm giải phóng khoản vay bắt buộc BIDV (117,6 tỷ đồng) và xử lý nghĩa vụ tiềm tàng ICC (319,1 tỷ đồng). Đây là ưu tiên hàng đầu để cải thiện tình hình tài chính của Tổng Công ty;



(3) Xây dựng và trình ĐHĐCĐ lộ trình cụ thể để xử lý lỗ lũy kế, cải thiện tình trạng vốn chủ sở hữu âm và đưa cổ phiếu PVE ra khỏi diện hạn chế giao dịch trên sàn UPCoM. Ưu tiên xử lý dứt điểm các khoản nợ quá hạn và nghĩa vụ cổ tức tồn đọng 41,71 tỷ đồng;

(4) Thực hiện đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC, đặc biệt về tiến độ xử lý vụ kiện ICC, các vụ tranh chấp cổ đông và kết quả thi hành các bản án liên quan. Chuẩn bị kỹ lưỡng cho việc áp dụng Thông tư 99/2025/TT-BTC từ ngày 01/01/2026.

(5) Cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro, trong đó tập trung vào các rủi ro trọng yếu như: rủi ro pháp lý, rủi ro tín dụng, rủi ro thanh toán và rủi ro hoạt động. Đồng thời nâng cao vai trò của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc giám sát và phòng ngừa rủi ro.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Tổng Công ty PVE;
- Lưu: VT/BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Bùi Hữu Giang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Danh sách công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 về việc chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

Qua khảo sát và xem xét năng lực các đơn vị kiểm toán độc lập trên thị trường kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận, cũng như xem xét các tiêu chí phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD của PVE. Ban kiểm soát PVE kính đề xuất với Đại hội đồng cổ đông danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập có thể lựa chọn để thực hiện công tác kiểm toán soát xét các Báo cáo tài chính của Tổng công ty trong năm tài chính 2026 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC)
3. Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2026 của Tổng công ty.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT



Bùi Hữu Giang

THÔNG TIN LIÊN HỆ CỦA 5 ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐƯỢC LỰA CHỌN

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)

- **Địa chỉ tại TP.HCM:** Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3910 2268
- **Email:** info@afcvietnam.vn
- **Website:** afcvietnam.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Một trong những đơn vị kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam, có kinh nghiệm dày dặn với các đơn vị đại chúng khu vực phía Nam.

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) - Chi nhánh TP.HCM

- **Địa chỉ chi nhánh:** Lầu 3, Tòa nhà Galaxy 9, Số 9 Nguyễn Khoái, Phường 1, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3945 3505 / (028) 3945 3506
- **Email:** aasc.hcm@aasc.com.vn
- **Website:** aasc.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Top 5 công ty kiểm toán lớn nhất Việt Nam (sau Big4). AASC có thế mạnh đặc biệt trong việc kiểm toán các Tập đoàn/Tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp ngành năng lượng/dầu khí.

3. Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** 64/4 Đất Thánh, Phường 6, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3971 4038 / 3971 4667
- **Email:** info@fac.com.vn / kiemtoanfac@gmail.com
- **Website:** fac.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Chuyên cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp vừa và lớn, có đội ngũ kiểm toán viên linh hoạt và chi phí dịch vụ cạnh tranh.

4. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC

- **Địa chỉ trụ sở chính:** 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3832 9129
- **Email:** info@moore-aisc.com.vn
- **Website:** moore-aisc.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Thành viên của mạng lưới Moore Global quốc tế. Rất uy tín trong việc kiểm toán các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán (HOSE/HNX).

5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** 29 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3930 5343 / 3930 5344
- **Email:** aascs@aascs.com.vn
- **Website:** aascs.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Có truyền thống lâu đời tại khu vực phía Nam, am hiểu sâu sắc về đặc thù tài chính của các doanh nghiệp tại TP.HCM và các tỉnh lân cận.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán ký ngày 27/03/2026;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025
1	Lợi nhuận sau thuế phát sinh kỳ này		1.836.710.314
2	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 2024		-757.509.537.982
3	Trích lập các quỹ		350.000.000
	- Quỹ Dự phòng tài chính		0
	- Quỹ Khen thưởng & phúc lợi		350.000.000
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		0
5	Lợi nhuận chia cổ tức (không chia)		1.486.710.314
6	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến cuối kỳ		-756.022.827.668

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Đức Tiến

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP ban hành ngày 24/06/2025;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 32/NQ- ĐHĐCĐ-TKDK ngày 24/6/2025 (“Nghị Quyết 32”),

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) mức chi trả thù lao, chi phí cho các thành viên Hội đồng quản trị (“HDQT”), Ban kiểm soát (“BKS”):

- (i) Trong năm 2025;
- (ii) Giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026; và
- (iii) Dự kiến chi trả trong giai đoạn từ ngày 25/06/2026 đến hết ngày 31/12/2026, như sau:
 1. **Tổng mức thù lao, chi phí chi trả trong năm 2025 và giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026:**
 - 1.1 **Tổng mức thù lao, chi phí chi trả trong năm 2025:**
 - a. **Hội đồng quản trị:**



STT	Nội dung	Dự kiến (theo Nghị Quyết 32) (VNĐ)	Đã tạm ứng trên thực tế (VNĐ)
1	Thù lao	1.416.000.000	240.000.000
	Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT	720.000.000	240.000.000
	Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	96.000.000	0
	Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT	240.000.000	0
	Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT	180.000.000	0
	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly (*) – Thành viên HĐQT	90.000.000	0
	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn (*) – Thành viên HĐQT	90.000.000	0
2	Chi phí	573.600.000	487.343.927
3	Tổng cộng	1.989.600.000	727.343.927

(*): Ghi chú:

- Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly là Thành viên HĐQT đến ngày 24/6/2025.
- Ông Trần Nguyễn Sông Hàn là Thành viên HĐQT từ ngày 24/6/2025.

b. Ban kiểm soát:

STT	Nội dung	Dự kiến (theo Nghị Quyết 32) (VNĐ)	Đã tạm ứng trên thực tế (VNĐ)
1	Thù lao	240.000.000	0
	Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng BKS	144.000.000	0

STT	Nội dung	Dự kiến (theo Nghị Quyết 32) (VNĐ)	Đã tạm ứng trên thực tế (VNĐ)
	Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Kiểm soát viên	48.000.000	0
	Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Kiểm soát viên	48.000.000	0
2	Chi phí	162.000.000	72.233.000
3	Tổng cộng	402.000.000	72.233.000

Việc chi trả thù lao và chi phí trong năm 2025 được thực hiện phù hợp với tình hình hoạt động và kế hoạch tài chính của Tổng công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chi trả phần thù lao theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 32/NQ-ĐHĐCĐ-TKDK ngày 24/6/2025. Cụ thể, là phê duyệt việc chi trả các khoản thù lao chưa được thanh toán như sau:

STT	Nội dung	Thù lao chưa thanh toán (VNĐ)
1	Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT	464.348.000
2	Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	93.913.000
3	Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT	234.783.000
4	Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT	176.087.000
5	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly – Thành viên HĐQT	83.230.000
6	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn – Thành viên HĐQT	92.857.000
7	Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng BKS	140.870.000
8	Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Kiểm soát viên	46.957.000
9	Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Kiểm soát viên	46.957.000

1.2 Tổng mức thù lao chi trả trong giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026:

Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026 (tính đến thời điểm hiện tại) các thành viên HĐQT và BKS đã hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm của mình.

Căn cứ vào kết quả kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026 như sau:

STT	Nội dung	Tháng (VNĐ)	Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026
	Thù lao		686.546.000
	Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT	60.000.000	349.091.000
	Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	8.000.000	46.545.000
	Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT	20.000.000	116.364.000
	Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT	15.000.000	87.273.000
	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn – Thành viên HĐQT	15.000.000	87.273.000

STT	Nội dung	Tháng (VNĐ)	Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026
	Thù lao		116.364.000
	Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng BKS	12.000.000	69.818.000

STT	Nội dung	Tháng (VNĐ)	Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026
	Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Kiểm soát viên	4.000.000	23.273.000
	Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Kiểm soát viên	4.000.000	23.273.000

2. Mức thù lao, chi phí dự kiến chi trả trong giai đoạn từ ngày 25/06/2026 đến hết ngày 31/12/2026:

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh dự kiến trong 06 tháng cuối năm 2026 (từ tháng 06 đến tháng 12 năm 2026), kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức chi trả thù lao, chi phí cho HĐQT và BKS dự kiến trong giai đoạn từ ngày 25/06/2026 đến hết ngày 31/12/2026, như sau:

- 2.1 Tổng thù lao, chi phí dự kiến cho các Thành viên HĐQT là 1.024.945.000 đồng. Mức phân bổ cụ thể giao cho HĐQT quyết định.
- 2.2 Tổng ngân sách dự kiến của BKS là 207.091.000 triệu đồng. Mức phân bổ cụ thể giao cho BKS quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Đức Tiến

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Bùi Hữu Giang



TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO

V/v: Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ cũ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Hội đồng quản trị (HĐQT) nhận được các văn bản sau:

- Văn bản của ông Lê Hữu Bốn và ông Đinh Văn Dĩnh – Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 đề ngày 08/05/2026 về việc “Chi trả thù lao và các chi phí khác của Hội đồng quản trị NK 2015 – 2020” như đính kèm; và
- Văn bản của ông Lê Thái Thanh – Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 đề ngày 11/05/2026 về việc “Thanh toán thù lao Thành viên Hội đồng quản trị độc lập từ tháng 01/2021 đến tháng 3/2024” như đính kèm.

Sau khi nhận được các văn bản nêu trên, HĐQT đã thực hiện rà soát, đối chiếu kết quả thực hiện công việc thực tế của từng cá nhân theo Bảng tổng hợp cuộc họp HĐQT và BKS như đính kèm.

Trên cơ sở đó, HĐQT đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt:

- Mức chi trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT, BKS giai đoạn từ 01/01/2019 đến 08/01/2025 như sau:

- 1.1 Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đã chi trả từ 01/01/2019 đến 25/04/2023:

	Thù lao (đồng)	Chi phí (đồng)
HĐQT		
Ông Lê Hữu Bốn	2.368.202.273	
Ông Đinh Văn Dĩnh	1.232.749.959	
Ông Lê Thái Thanh	96.000.000	
Ông Đỗ Văn Thanh	8.000.000	
Ông Ngô Ngọc Thường	8.000.000	
Ông Trần Nguyễn Sông Hàn	32.000.000	
Ông Nguyễn Ngọc Hải	29.913.227	
Tổng HĐQT	3.774.865.459	1.809.401.581
BKS		
Ông Nguyễn Học Hải	1.172.230.819	
Ông Bùi Hữu Giang	40.000.000	
Bà Lê Thị Nga	20.000.000	

Bà Nguyễn Thị Kim Yến	20.000.000	
Tổng BKS	1.252.230.819	188.845.976

1.2 Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đề xuất từ 26/04/2023 – 08/01/2025:

	Tổng (đồng)
HDQT	
Ông Lê Hữu Bốn	204.247.000
Ông Đinh Văn Dĩnh	142.973.000
Ông Lê Thái Thanh	145.432.000
Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HDQT khác (không gửi đơn yêu cầu)	81.699.000
Ông Fong Nyuk Loon – Thành viên HDQT khác (không gửi đơn yêu cầu)	81.699.000
BKS	
Trưởng BKS	61.274.000
Kiểm soát viên	30.637.000

2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao, đề nghị các cá nhân thuộc diện được chi trả theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ gửi văn bản đề nghị nhận thù lao kèm theo thông tin gồm họ tên, căn cước công dân, số tài khoản ngân hàng đến Tổng công ty để làm căn cứ chi trả.

Hội đồng quản trị kính báo cáo đề Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Đức Tiến

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ
DẦU KHÍ - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

V/v: Chi trả thù lao và các chi phí
khác của Hội đồng quản trị NK 2015-2020.

Tp. HCM, ngày 08 tháng 05 năm 2026

Kính gửi: Hội đồng quản trị
Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP

Căn cứ Quyết định phúc thẩm số 505/2023/QĐDS-PT ngày 25/4/2023 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông PVE. Vì vậy Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí nhiệm kỳ 2015-2020 khôi phục lại hoạt động từ ngày 25/4/2023.


Căn cứ Biên bản họp số 13/BB-HĐQT ngày 10/4/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/01/2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP.

Từ các căn cứ nêu trên. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 đã được khôi phục và hoạt động cho đến khi Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08/01/2025. Tuy nhiên từ khi khôi phục Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 cho đến ngày 08/01/2025, các Thành viên Hội đồng quản trị chưa được nhận thù lao và chi phí hoạt động. Kính đề nghị Hội đồng quản trị PVE đương nhiệm đưa kiến nghị của Hội đồng quản trị khóa cũ (2015-2020) vào Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 để Đại hội đồng cổ đông thông qua, từ đó có cơ sở để chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020.

Trân trọng./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NK 2015-2020:

- Ông Lê Hữu Bôn :  Lê Hữu Bôn
- Ông Đinh Văn Dĩnh:  Đinh Văn Dĩnh
- Ông Đỗ Văn Thanh:
- Ông Lê Thái Thanh:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

(V/v: thanh toán thù lao Thành viên Hội đồng quản trị độc lập từ tháng 01/2021 đến tháng 3/2024)

Kính gửi: ÔNG NGÔ NGỌC THƯỜNG - TỔNG GIÁM ĐỐC
(Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE))

Tôi tên: **LÊ THÁI THANH**

Là Thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) độc lập của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (từ tháng 6/2018).

Tôi trình bày và đề nghị nội dung như sau:

Tôi là Thành viên HDQT độc lập - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) từ tháng 06/2018 đến tháng 3/2024.

Theo chính sách của PVE về thù lao Thành viên HDQT, thù lao hàng tháng của Thành viên HDQT độc lập là 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

Ngày 29/4/2022, tại Biên bản số 34/BB-TDKD-DHĐCĐ và Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-DHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PVE đã bãi nhiệm vị trí Thành viên HDQT độc lập của tôi trái pháp luật. Điều này được thể hiện tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 78/2022/QĐST-KDTM, ngày 25/10/2022 của Tòa án Nhân dân (TAND) huyện Nhà Bè; và Quyết định phúc thẩm số 505/2023/QĐDS-PT, ngày 25/4/2023 của TAND TP. Hồ Chí Minh.

Từ tháng 06/2018 đến tháng 12/2020, tôi đã được PVE trả thù lao hàng tháng đúng theo chính sách công ty quy định là 3.600.000 đồng/ tháng.

Từ tháng 01/2021 đến nay, PVE đã ngừng thanh toán thù lao cho tôi là trái với chính sách của PVE và trái với quy định của pháp luật.

Do đó, tôi đề nghị Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE), cụ thể:

Thanh toán thù lao cho tôi từ tháng 01/2021 đến hết tháng 3/2024, tương ứng với thời hạn và số tiền là: 38 tháng x 3.600.000 đồng = 136.800.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng).

Trân trọng cảm ơn.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(THÀNH VIÊN HDQT ĐỘC LẬP PVE)



LÊ THÁI THANH



**BẢNG TỔNG HỢP CUỘC HỌP
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CTCP**

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Từ 25/4/2023 đến 08/01/2025:

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2023		NĂM 2024		NĂM 2025	
		Cuộc họp	Tỷ lệ%	Cuộc họp	Tỷ lệ %	Cuộc họp	Tỷ lệ %
1	Ông Lê Hữu Bốn - Chủ tịch HĐQT	5	100%	27	100%	0	0%
2	Ông Đỗ Văn Thanh -Thành viên HĐQT	0	0%	17	63%	0	0%
3	Ông Đinh Văn Dĩnh -Thành viên HĐQT	5	100%	14	52%	0	0%
4	Ông Lê Thái Thanh -Thành viên HĐQT độc lập	0	0%	19	70%	0	0%
5	Ông Fong Nyuk Loon - Thành viên HĐQT	0	0%	1	3,7%	0	0%

1. NĂM 2023:

HỌP TRỰC TIẾP

1. Cuộc họp lần thứ nhất: Cuộc họp HĐQT ngày 09/8/2023 về việc Ban TGD báo cáo tình trạng việc thi hành án theo quyết định thi hành án số 1359/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Nhà Bè và tình hình tài chính hiện tại của PVE.

2. Cuộc họp lần thứ hai: Thông báo mời họp số 45/TMH-HĐQT ngày 05/10/2023 của HĐQT về tình trạng việc thi hành án theo quyết định thi hành án số 1359/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2023 và quyết định triệu tập lại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

3. Cuộc họp lần thứ ba: Thông báo mời họp số 46/TMH-HĐQT ngày 16/10/2023 của HĐQT về tình hình thi hành án theo quyết định thi hành án số 1359/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2023 và quyết định triệu tập lại ĐHĐCĐ bất thường năm 2023.

4. Cuộc họp lần thứ tư: Thông báo mời họp số 49/TMH-HĐQT ngày 19/10/2023 của HĐQT về tình hình thi hành án theo quyết định thi hành án số 1359/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2023 và quyết định triệu tập lại ĐHĐCĐ bất thường năm 2020.

1/4



5. Cuộc họp lần thứ năm: Thông báo mời họp số 63/TMH-HĐQT ngày 22/11/2023 của HĐQT về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông theo văn bản yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường của Người đại diện phần vốn PVN.

2. NĂM 2024: Hội đồng quản trị đã tổ chức được 05 cuộc họp trực tiếp và 22 Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

HỌP TRỰC TIẾP: 05 CUỘC

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2024	
		Cuộc họp	Tỷ lệ %
1	Ông Lê Hữu Bốn - Chủ tịch HĐQT	05	100%
2	Ông Đỗ Văn Thanh -Thành viên HĐQT	01	20%
3	Ông Đinh Văn Dĩnh -Thành viên HĐQT	05	100%
4	Ông Lê Thái Thanh -Thành viên HĐQT độc lập	01	20%
5	Ông Fong Nyuk Loon - Thành viên HĐQT	1	20%

1. Cuộc họp lần thứ nhất: Cuộc họp HĐQT ngày 10/4/2025 theo thư mời số 12/TM-HĐQT ngày 29/3/2024 về việc khôi phục lại hoạt động của Hội đồng quản trị theo phán quyết của tòa án.

2. Cuộc họp lần thứ hai: Thư mời số 20/GM-HĐQT ngày 03/5/2024 về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông theo văn bản yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường ngày 08/4/2024 của Người đại diện phần vốn PVN.

3. Cuộc họp lần thứ ba: Thư mời số 30/GM-HĐQT ngày 20/5/2024 (lần 2) về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông theo văn bản yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường ngày 08/4/2024 của Người đại diện phần vốn PVN.

4. Cuộc họp lần thứ tư: Thư mời số 71/GM-HĐQT ngày 10/10/2024 về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại công văn số 7348/DKVN –KTĐT ngày 08/10/2024.

5. Cuộc họp lần thứ năm: Thư mời số 75/GM-HĐQT ngày 25/10/2024 (lần 2) về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại công văn số 7348/DKVN –KTĐT ngày 08/10/2024.

HỌP PHIẾU LẤY Ý KIẾN: 22 PHIẾU

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2024	
		Cuộc họp	Tỷ lệ %
1	Ông Lê Hữu Bốn - Chủ tịch HĐQT	22	100%
2	Ông Đỗ Văn Thanh -Thành viên HĐQT	16	72,7%
3	Ông Đinh Văn Dĩnh -Thành viên HĐQT	10	45,5%

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2024	
		Cuộc họp	Tỷ lệ %
4	Ông Lê Thái Thanh -Thành viên HĐQT độc lập	18	81,8%
5	Ông Fong Nyuk Loon - Thành viên HĐQT	0	0%

NỘI DUNG PHIẾU LẤY Ý KIẾN:

- 1 PLYK 16 ngày 24/4/2024: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BC tài chính năm 2023
- 2 PLYK 18 ngày 26/4/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 3 PLYK 24 ngày 16/5/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 4 PLYK 25 ngày 16/5/2024: Phê duyệt KH SXKD năm 2024 của Tổng công ty và các đơn vị thành viên
- 5 PLYK 36 ngày 29/5/2024: Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BC tài chính năm 2023 của Công ty PVE-SC
- 6 PLYK 37 ngày 29/5/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 7 PLYK 38 ngày 30/5/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 8 PLYK 39 ngày 30/5/2024: Phê duyệt nhận diện thương hiệu logo mới của PVE
- 9 PLYK 40 ngày 30/5/2024: Phê duyệt KH SXKD năm 2024 của Công ty PVE-PMC, PVE-SC
- 10 PLYK 45 ngày 24/6/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 11 PLYK 47 ngày 28/6/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 12 PLYK 48 ngày 28/6/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 13 PLYK 49 ngày 08/7/2024: Thông qua việc tư nhiệm/bổ nhiệm Phụ trách Tài chính kế toán của Công ty PVE-SC
- 14 PLYK 55 ngày 14/8/2024: Phê duyệt kế hoạch ĐHCĐ bất thường năm 2024 của Công ty PVE-PMC
- 15 PLYK 59 ngày 16/8/2024: Xin thay đổi tên của Công ty PVE-PMC
- 16 PLYK 62 ngày 05/9/2024: Lựa chọn phương án thi hành phán quyết của ICC
- 17 PLYK 65 ngày 16/9/2024: Nâng bậc lương cơ bản của Ông Nguyễn Khắc Chương KTT
- 18 PLYK 68 ngày 01/10/2024: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 của PVE
- 19 PLYK 70 ngày 10/10/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 20 PLYK 72 ngày 14/10/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 21 PLYK 83 ngày 15/11/2024: Chấp thuận yêu cầu của cổ đông lớn PVN về trích lục văn bản, nghị quyết, biên bản của HĐQT PVE



II. BAN KIỂM SOÁT:

Từ 25/4/2023 đến 08/01/2025:

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2023		NĂM 2024		NĂM 2025	
		Cuộc họp	Tỷ lệ%	Cuộc họp	Tỷ lệ %	Cuộc họp	Tỷ lệ %
1	Ông Nguyễn Học Hải – Trưởng ban	01	100%	01	100%	0	0%
2	Bà Trần Thị Hạnh Thục – Thành viên	01	100%	01	100%	0	0%
3	Ông Đỗ Mạnh Hào – Thành viên	01	100%	01	100%	0	0%

1. Năm 2023:

Giấy phản hồi của Ban kiểm soát ngày 04/12/2023: phản hồi việc yêu cầu BKS của PVE triệu tập lại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của cổ đông lớn.

2. Năm 2024:

Văn bản phản hồi (lần 2) ngày 02/10/2024 của Ban kiểm soát: Phản hồi việc yêu cầu của Ban kiểm soát PVE triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

NGƯỜI TỔNG HỢP
THƯ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thoa

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần (“Tổng công ty”/
“PVE”);
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 26/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2026;
Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ngày 24/06/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần như sau:

Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
1	(7020) Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng. - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.	(7020) Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng. - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Tư vấn lập chiến lược và kế hoạch hoạt động.

Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
		<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.
2	<p>(7110) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. 	<p>(7110) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng công trình. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường.

Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế đường ống công nghệ, kỹ thuật đường ống công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy.
3	(3311) Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	(3311) Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)
4	(3312) Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	(3312) Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)
5	(4312) Chuẩn bị mặt bằng	(4312) Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)
6	(4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng miếng) 	(4672) Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng, bạc và kim loại quý khác)
7	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh bất động sản 	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh bất động sản (trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)



Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
8		Đăng ký mới: (7499) Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu.
9	(7830) Cung ứng và quản lý nguồn lao động	Đăng ký mới các ngành: (7821) Cung ứng lao động tạm thời (trừ cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài) (7822) Cung ứng nguồn nhân lực khác. Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước

- Những ngành, nghề kinh doanh không đề xuất điều chỉnh thì vẫn sẽ giữ nguyên, cụ thể là các ngành:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác dầu thô Chi tiết: - Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.	0610
2	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).	2829
3	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
4	Xây dựng nhà để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4101
5	Xây dựng nhà không để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4102
6	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất. Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô sản xuất. Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình đường dây và trạm biến áp quy mô cấp điện áp đến 220kV	4221
7	Xây dựng công trình thủy (không hoạt động tại trụ sở)	4291
8	Xây dựng công trình khai khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	4292
9	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (không hoạt động tại trụ sở)	4293
10	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	4299
11	Lắp đặt hệ thống điện	4321

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chữa cháy, báo cháy tự động, chống sét và hệ thống quan sát, báo động điện tử, lắp đặt dây điện và thiết bị điện	
12	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, chống trộm, camera quan sát. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, thiết bị cơ – điện lạnh.	4659
15	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
16	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

Điều 2. Sửa đổi khoản 1 Điều 5 Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty cổ phần như sau:

“Điều 5. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty

1. *Ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty là:*

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng. - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Tư vấn lập chiến lược và kế hoạch hoạt động. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.	7020 (Chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
2	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng công trình. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ, kỹ thuật đường ống công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy. 	7110
3	<p>Khai thác dầu thô</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác. 	0610
4	<p>Sản xuất máy chuyên dụng khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở). 	2829
5	<p>Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)</p>	3311
6	<p>Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)</p>	3312
7	<p>Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp</p>	3320

STT	Tên ngành	Mã ngành
8	Xây dựng nhà để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4101
9	Xây dựng nhà không để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4102
10	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất. Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô sản xuất. Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình đường dây và trạm biến áp quy mô cấp điện áp đến 220kV	4221
11	Xây dựng công trình thủy (không hoạt động tại trụ sở)	4291
12	Xây dựng công trình khai khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	4292
13	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (không hoạt động tại trụ sở)	4293
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	4299
15	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	4312
16	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chữa cháy, báo cháy tự động, chống sét và hệ thống quan sát, báo động điện tử, lắp đặt dây điện và thiết bị điện	4321
17	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, chống trộm, camera quan sát. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, thiết bị cơ – điện lạnh.	4659
20	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng, bạc và kim loại quý khác)	4672
21	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
22	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810



STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (ngoại trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	
23	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7499
25	Cung ứng lao động tạm thời (ngoại trừ cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài)	7821
26	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước	7822

Điều 3. Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần thực hiện việc cập nhật nội dung sửa đổi vào Điều lệ và ban hành phiên bản Điều lệ được cập nhật tương ứng.

Điều 4. Ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

5.1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của PVE thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

5.2 Tất cả các cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần và các phòng/ban cá nhân liên quan khác có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Tạ Đức Tiến

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi ngành nghề kinh doanh của PVE và sửa đổi khoản 1 Điều 5 Điều lệ của PVE

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Đầu tư hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg được ban hành ngày 29/09/2025;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty cổ phần.

Hiện nay, theo quy định của Luật Đầu tư năm 2025 và Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg, hệ thống mã ngành kinh tế đã được điều chỉnh, dẫn đến một số ngành, nghề kinh doanh đang đăng ký của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần không còn phù hợp với mã ngành theo quy định hiện hành. Vì vậy, việc rà soát, cập nhật và chuẩn hóa ngành, nghề kinh doanh là cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật.

Bên cạnh đó, đối với một số ngành, nghề kinh doanh, pháp luật hiện hành quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 0%. Trong khi đó, theo danh sách cổ đông tại ngày 26/05/2025, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần là 0,79%. Do đó, cần thực hiện điều chỉnh, loại bỏ các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài nêu trên nhằm bảo đảm phù hợp với cơ cấu sở hữu hiện tại của doanh nghiệp.

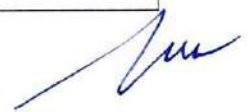
Vi những lý do trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần như sau:

Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
1	(7020) Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng.	(7020) Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng.

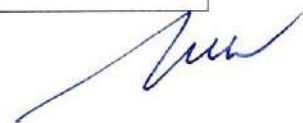


Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Tư vấn lập chiến lược và kế hoạch hoạt động. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.
2	<p>(7110) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. 	<p>(7110) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng công trình. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.



Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ, kỹ thuật đường ống công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy.
3	(3311) Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	(3311) Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)
4	(3312) Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	(3312) Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)
5	(4312) Chuẩn bị mặt bằng	(4312) Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)
6	(4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng miếng)	(4672) Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng, bạc và kim loại quý khác)
7	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết:

301
ÔNG
VĂN
DÃ
- CỘ
CỘ
3-



Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
.		- Kinh doanh bất động sản (trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyên nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
8		Đăng ký mới: (7499) Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu.
9	(7830) Cung ứng và quản lý nguồn lao động	Đăng ký mới các ngành: (7821) Cung ứng lao động tạm thời (trừ cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài) (7822) Cung ứng nguồn nhân lực khác. Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước

- Những ngành, nghề kinh doanh không đề xuất điều chỉnh thì vẫn sẽ giữ nguyên, cụ thể là các ngành:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác dầu thô Chi tiết: - Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.	0610
2	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).	2829
3	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
4	Xây dựng nhà để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4101
5	Xây dựng nhà không để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4102
6	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất. Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô sản xuất. Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình đường dây và trạm biến áp quy mô cấp điện áp đến 220kV	4221
7	Xây dựng công trình thủy (không hoạt động tại trụ sở)	4291
8	Xây dựng công trình khai khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	4292
9	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (không hoạt động tại trụ sở)	4293

STT	Tên ngành	Mã ngành
10	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	4299
11	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chữa cháy, báo cháy tự động, chống sét và hệ thống quan sát, báo động điện tử, lắp đặt dây điện và thiết bị điện	4321
12	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, chống trộm, camera quan sát. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, thiết bị cơ – điện lạnh.	4659
15	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
16	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120


2. Thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 5 Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty cổ phần như sau:

“Điều 5. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng. - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Tư vấn lập chiến lược và kế hoạch hoạt động. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.	7020 (Chính)
2	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phân nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng công trình. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ, kỹ thuật đường ống công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy.	
3	Khai thác dầu thô Chi tiết: - Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.	0610
4	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).	2829
5	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	3311
6	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	3312
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8	Xây dựng nhà để ô (không hoạt động tại trụ sở)	4101



STT	Tên ngành	Mã ngành
9	Xây dựng nhà không ở (không hoạt động tại trụ sở)	4102
10	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất. Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô sản xuất. Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình đường dây và trạm biến áp quy mô cấp điện áp đến 220kV	4221
11	Xây dựng công trình thủy (không hoạt động tại trụ sở)	4291
12	Xây dựng công trình khai khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	4292
13	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (không hoạt động tại trụ sở)	4293
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	4299
15	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	4312
16	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chữa cháy, báo cháy tự động, chống sét và hệ thống quan sát, báo động điện tử, lắp đặt dây điện và thiết bị điện	4321
17	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, chống trộm, camera quan sát. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, thiết bị cơ – điện lạnh.	4659
20	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng, bạc và kim loại quý khác)	4672
21	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
22	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết:	6810



STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Kinh doanh bất động sản (ngoại trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	
23	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7499
25	Cung ứng lao động tạm thời (ngoại trừ cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài)	7821
26	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước	7822

3. Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần thực hiện cập nhật nội dung sửa đổi vào Điều lệ và ban hành phiên bản Điều lệ được cập nhật tương ứng.
4. Ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Đức Tiến

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần (“Tổng công ty”/
“PVE”);
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 26/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2026;
Căn cứ các biên bản ghi nhận biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ ngày 24/06/2026, Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ngày 24/06/2026, Biên bản kiểm phiếu bầu cử ngày 24/06/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 – 2030. Cụ thể:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 đối với ông Tạ Đức Tiến.
- Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 2. Thông qua Danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030, bao gồm các Ông/Bà có tên như sau:

1. Bà Kiều Kim Thuý

Điều 3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025- 2030, cụ thể như sau:

- Bà Kiều Kim Thuý giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Điều 4. Điều khoản thi hành

4.1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của PVE thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

4.2. Tất cả các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần và các phòng/ban cá nhân liên quan khác có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Tạ Đức Tiến